

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1613 /QĐ-ĐHSP

Thái Nguyên, ngày 21 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Mục tiêu, Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm; Nghị quyết số 116/NQ-HĐT ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm;

Căn cứ Kế hoạch số 191/KH-ĐHSP ngày 12 tháng 01 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Rà soát, cập nhật, điều chỉnh và phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học năm 2025-2026 của Trường Đại học Sư phạm;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo và Trưởng phòng Phòng Bảo đảm chất lượng giáo dục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Mục tiêu, Chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên, áp dụng từ khóa đào tạo K61 trở đi (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo là căn cứ để đánh giá, rà soát, cập nhật, điều chỉnh chương trình đào tạo; tổ chức hoạt động đào tạo và kiểm tra, giám sát các hoạt động đào tạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Trưởng phòng Phòng Bảo đảm chất lượng giáo dục, Trưởng phòng Phòng Đào tạo, các trường đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để th/h);
- Các Phó Hiệu trưởng (để ph/hợp ch/đạo);
- Lưu: VT, ĐT, BĐCLGD (02).

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Mai Xuân Trường

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Mục tiêu, Chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Sư phạm, áp dụng từ khóa đào tạo K61 trở đi
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Sư phạm Toán học
2. Sư phạm Toán học định hướng chất lượng cao
3. Sư phạm Tin học
4. Sư phạm Vật lý
5. Sư phạm Hoá học
6. Sư phạm Khoa học tự nhiên
7. Sư phạm Sinh học
8. Sư phạm Ngữ văn
9. Sư phạm Lịch sử
10. Sư phạm Địa lý
11. Sư phạm Lịch sử - Địa lý
12. Giáo dục Công dân
13. Giáo dục Chính trị
14. Sư phạm Tiếng Anh
15. Giáo dục Mầm non
16. Giáo dục Tiểu học
17. Giáo dục Tiểu học định hướng chất lượng cao
18. Sư phạm Âm nhạc
19. Giáo dục Thể chất
20. Giáo dục học
21. Tâm lý học giáo dục
22. Sinh học ứng dụng
23. Huân luyện thể thao

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN SƯ PHẠM TOÁN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Sư phạm Toán học theo định hướng ứng dụng, có bản lĩnh chính trị vững vàng và chuẩn mực đạo đức nhà giáo; có kiến thức chuyên môn chuyên sâu về Toán học và năng lực thực hành nghề nghiệp; có khả năng thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; có năng lực số, khả năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo và sử dụng ngoại ngữ trong dạy học, nghiên cứu khoa học; có năng lực làm việc độc lập, hợp tác, có tư duy phản biện và khả năng quản lý, điều phối, đánh giá hoạt động chuyên môn; có ý thức phục vụ cộng đồng, năng lực đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và khả năng thích ứng cao với môi trường giáo dục đa dạng; đồng thời có năng lực tự chủ và học tập suốt đời để phát triển nghề nghiệp.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Sư phạm Toán học có khả năng:

PO1: Vận dụng hệ thống kiến thức về chủ trương, đường lối, pháp luật, khoa học giáo dục, kiến thức chuyên sâu về Toán học và hiểu biết về đối tượng học sinh để thực hiện hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục và nghiên cứu khoa học.

PO2: Thiết kế, tổ chức và thực hiện linh hoạt các hoạt động dạy học Toán học, giáo dục và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; có năng lực làm việc độc lập; có khả năng quản lý, điều phối và đánh giá các hoạt động chuyên môn tại cơ sở giáo dục.

PO3: Ứng dụng thành thạo công nghệ số đáp ứng Khung năng lực số của giáo viên, khai thác hiệu quả trí tuệ nhân tạo và sử dụng ngoại ngữ trong chuyên môn; thể hiện tư duy phản biện, kỹ năng làm việc nhóm, năng lực đổi mới sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp trong bối cảnh giáo dục hiện đại.

PO4: Thể hiện chuẩn mực đạo đức nhà giáo, tác phong làm việc chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng; có năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm và duy trì ý thức tự học, rèn luyện để thích ứng với sự thay đổi của môi trường nghề nghiệp.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động dạy học và giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học giáo dục, giáo dục học và giao tiếp sư phạm để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học – giáo dục; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học giáo dục, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi và sư phạm, các lý thuyết giáo dục đạo đức để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội phù hợp với đối tượng người học.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học, lý luận dạy học và giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ toàn diện người học.
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo một cách có trách nhiệm, đảm bảo an toàn thông tin và đạo đức số để thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp; giảng dạy một số chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng.
PLO 4	Vận dụng hệ thống kiến thức Toán học nền tảng, chương trình giáo dục phổ thông và tư duy phản biện để phân tích, mô hình hóa và giải quyết các bài toán chuyên môn cũng như các vấn đề thực tiễn trong bối cảnh đa dạng.
PI 4.1	Áp dụng kiến thức cốt lõi về Số, Đại số, Giải tích, Hình học và Đo lường để giải quyết bài toán chuyên ngành; thể hiện hiểu biết sâu sắc về mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục môn Toán phổ thông, có lập luận logic, chặt chẽ và khả năng phản biện các giải pháp toán học.
PI 4.2	Vận dụng kiến thức Xác suất – Thống kê và Toán ứng dụng để mô hình hóa, phân tích dữ liệu và đề xuất các giải pháp dựa trên bằng chứng cho các vấn đề thực tiễn trong giáo dục và đời sống.
PLO5	Vận dụng kiến thức Toán học chuyên sâu để thực hiện nghiên cứu khoa học; phân tích và đánh giá bản chất các nội dung Toán học phổ thông từ góc nhìn hiện đại nhằm định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
PI 5.1	Sử dụng kiến thức Toán học chuyên sâu để thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, viết báo cáo học thuật và khóa luận tốt nghiệp đảm bảo tính chính xác, logic; đề xuất các giải pháp đổi mới sáng tạo trong khoa học Toán học và giáo dục Toán học.
PI 5.2	Phân tích, đánh giá bản chất các khái niệm Toán phổ thông trên nền tảng Toán học cao cấp; thiết lập mối liên hệ liên môn để đề xuất các cách tiếp cận mới trong việc giải quyết các bài toán sơ cấp phức tạp theo lộ trình phát triển năng lực của người học.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 6	Thiết kế, tổ chức và đánh giá kế hoạch dạy học, giáo dục và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp môn Toán theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; chú trọng đổi mới sáng tạo và thực hành nghề nghiệp.
PI 6.1	Thiết lập kế hoạch dạy học và giáo dục; tổ chức dạy học môn Toán, thiết kế và tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (thông qua các dự án ứng dụng Toán học vào thực tiễn, giáo dục STEM/STEAM, định hướng nghề nghiệp) kết hợp dạy học phân hóa phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và đối tượng học sinh, điều kiện thực tiễn của nhà trường và bối cảnh địa phương.
PI 6.2	Thiết kế và sử dụng các hình thức, phương pháp, công cụ đánh giá hiện đại, đa dạng bám sát Khung năng lực số của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để đo lường chính xác mức độ đạt chuẩn phẩm chất, năng lực của người học trong môi trường giáo dục số, kết hợp phân tích dữ liệu học tập để phản hồi và điều chỉnh hoạt động dạy học.
PLO 7	Thực hiện nghiên cứu khoa học giáo dục, quản lý chuyên môn, đổi mới sáng tạo và cải tiến thực tiễn dạy học môn Toán nhằm khẳng định bản lĩnh thực hành nghề nghiệp và nâng cao hiệu quả hoạt động sư phạm.
PI 7.1	Vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục để khảo sát, phân tích và đề xuất, thử nghiệm các giải pháp đổi mới sáng tạo nhằm cải tiến chất lượng dạy học môn Toán trong bối cảnh chuyển đổi số.
PI 7.2	Thể hiện năng lực quản lý, điều phối hoạt động chuyên môn; thiết kế kế hoạch giáo dục nhà trường, các chủ đề dạy học Toán chuyên sâu, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học và thiết kế, tổ chức hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp dựa trên kết quả nghiên cứu và yêu cầu thực tiễn của cơ sở giáo dục.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp, chia sẻ kinh nghiệm trên môi trường số.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Là giáo viên Toán của các trường phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên, cao đẳng, đại học;
- Nghiên cứu viên thuộc Viện Toán học hoặc Viện khoa học Giáo dục;
- Làm giáo viên, chuyên viên tại các tổ chức giáo dục; khởi nghiệp, tự tạo việc làm trong lĩnh vực giáo dục (EdTech, trung tâm đào tạo...).

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học lên trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ các chuyên ngành: Toán học, Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán, Khoa học giáo dục... tại các cơ sở đào tạo trong nước và quốc tế./.

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN SƯ PHẠM TOÁN ĐỊNH HƯỚNG CHẤT LƯỢNG CAO**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Sư phạm Toán học theo định hướng ứng dụng chất lượng cao, có bản lĩnh chính trị vững vàng và chuẩn mực đạo đức nhà giáo; có kiến thức chuyên môn Toán học chuyên sâu và năng lực thực hành nghề nghiệp song ngữ (Tiếng Việt và Tiếng Anh), đáp ứng chuẩn nghề nghiệp giáo viên; có khả năng thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong môi trường quốc tế; có năng lực số, khả năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo và khai thác học liệu quốc tế trong dạy học, nghiên cứu khoa học; có năng lực nghiên cứu khoa học độc lập, tư duy phản biện, làm việc độc lập và khả năng quản lý, điều phối, đánh giá hoạt động chuyên môn; có ý thức phục vụ cộng đồng, năng lực đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và khả năng thích ứng linh hoạt với hội nhập giáo dục toàn cầu; đồng thời có năng lực tự chủ và học tập suốt đời để phát triển nghề nghiệp.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Sư phạm Toán học định hướng chất lượng cao có khả năng:

PO1: Vận dụng hệ thống kiến thức về chủ trương, đường lối, pháp luật, khoa học giáo dục, kiến thức Toán học chuyên sâu và hiểu biết về đối tượng học sinh để giải quyết các vấn đề thực tiễn, thực hiện hiệu quả các hoạt động giáo dục và nghiên cứu khoa học độc lập từ góc nhìn toán học hiện đại.

PO2: Thiết kế, tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá linh hoạt các hoạt động dạy học Toán học bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh, hoạt động giáo dục và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; có năng lực làm việc độc lập và khả năng quản lý, điều phối, đánh giá các hoạt động chuyên môn tại các trường phổ thông, trường quốc tế.

PO3: Ứng dụng thành thạo công nghệ số đáp ứng Khung năng lực số của giáo viên, khai thác hiệu quả học liệu quốc tế và trí tuệ nhân tạo trong chuyên môn; thể hiện tư duy phản biện, kỹ năng làm việc nhóm, năng lực đổi mới sáng

tạo và tinh thần khởi nghiệp để thích ứng linh hoạt với kỷ nguyên số và môi trường giáo dục đa văn hóa.

PO4: Thể hiện bản lĩnh sư phạm, chuẩn mực đạo đức nhà giáo và tác phong làm việc chuyên nghiệp thông qua thực hành nghề nghiệp và giảng dạy song ngữ; có trách nhiệm xã hội, năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm và duy trì ý thức tự học, rèn luyện để đáp ứng yêu cầu của hội nhập giáo dục toàn cầu.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động dạy học và giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học giáo dục, giáo dục học và giao tiếp sư phạm để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học – giáo dục; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học giáo dục, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi và sư phạm, các lý thuyết giáo dục đạo đức để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội phù hợp với đối tượng người học.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học, lý luận dạy học và giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ toàn diện người học.
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo một cách có trách nhiệm, đảm bảo an toàn thông tin và đạo đức số để thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp; giảng dạy một số chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng.
PLO 4	Vận dụng thành thạo hệ thống kiến thức Toán học nền tảng, chương trình giáo dục phổ thông, tư duy phản biện và kỹ năng học thuật song ngữ (Việt -Anh) để phân tích, mô hình hóa và giải quyết các bài toán chuyên môn cũng như các vấn đề thực tiễn.
PI 4.1	Áp dụng chính xác kiến thức Toán học cốt lõi cùng thuật ngữ chuyên ngành song ngữ để giải quyết các bài toán; thể hiện hiểu biết sâu sắc về mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục phổ thông môn Toán và năng lực phản biện các giải pháp toán học.
PI 4.2	Xây dựng, phân tích mô hình toán học cho các tình huống thực tiễn; sử dụng thành thạo các công cụ Toán ứng dụng, Xác suất – Thống kê để xử lý dữ liệu, đưa ra các dự báo và giải quyết vấn đề thực tiễn, địa phương.
PLO5	Vận dụng kiến thức Toán học chuyên sâu để thực hiện nghiên cứu khoa học song ngữ; phân tích, đánh giá bản chất các nội dung Toán phổ thông từ góc nhìn toán học hiện đại và định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 5.1	Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học hoặc khóa luận tốt nghiệp bằng tiếng Việt/tiếng Anh theo chuẩn học thuật quốc tế; đề xuất các giải pháp đổi mới sáng tạo trong khoa học Toán học và giáo dục Toán học.
PI 5.2	Phân tích, đánh giá nguồn gốc và bản chất các khái niệm Toán phổ thông dựa trên nền tảng Toán học cao cấp; thiết lập mối liên hệ liên môn để giải quyết các bài toán sơ cấp phức tạp theo lộ trình phát triển năng lực của học sinh.
PLO 6	Thiết kế, tổ chức và đánh giá kế hoạch dạy học, giáo dục và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp môn Toán song ngữ (Việt – Anh) theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đáp ứng tiêu chuẩn của các trường phổ thông quốc tế và chất lượng cao.
PI 6.1	Thiết lập kế hoạch dạy học và giáo dục; tổ chức dạy học môn Toán song ngữ thông qua các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, kết nối liên môn, giáo dục STEM/STEAM và dạy học phân hóa phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và đối tượng học sinh, điều kiện nhà trường và bối cảnh địa phương.
PI 6.2	Xây dựng và sử dụng đa dạng các hình thức, phương pháp, công cụ đánh giá song ngữ hiện đại bám sát Khung năng lực số của giáo viên để đo lường chính xác mức độ đạt chuẩn phẩm chất và năng lực của người học, kết hợp phân tích dữ liệu học tập để phản hồi và điều chỉnh hoạt động dạy học.
PLO 7	Thực hiện nghiên cứu khoa học giáo dục, quản lý chuyên môn và đổi mới sáng tạo để cải tiến thực tiễn dạy học môn Toán; khẳng định bản lĩnh thực hành nghề nghiệp, năng lực làm việc độc lập trong môi trường giáo dục hội nhập.
PI 7.1	Vận dụng phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục để đề xuất, thử nghiệm các giải pháp đổi mới sáng tạo nhằm cải tiến chất lượng dạy học và giáo dục môn Toán trong bối cảnh chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo.
PI 7.2	Thực hiện tinh thông các nhiệm vụ thực hành nghề nghiệp (dạy song ngữ, bồi dưỡng học sinh giỏi, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
	học); thể hiện năng lực quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn phù hợp với môi trường phổ thông chất lượng cao và quốc tế.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp, chia sẻ kinh nghiệm trên môi trường số.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Là giáo viên Toán giảng dạy bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh tại các trường phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên, cao đẳng, đại học, các trường quốc tế;
- Nghiên cứu viên thuộc Viện Toán học hoặc Viện khoa học Giáo dục;
- Làm giáo viên, chuyên viên tại các tổ chức giáo dục; khởi nghiệp, tự tạo việc làm trong lĩnh vực giáo dục (EdTech, trung tâm đào tạo...) trong và ngoài nước.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học lên trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ các chuyên ngành: Toán học, Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán, Khoa học giáo dục... tại các cơ sở đào tạo trong nước và quốc tế.

Tham gia các chương trình đào tạo tiên tiến, các khóa bồi dưỡng chuyên gia về quản trị giáo dục, ứng dụng AI trong dạy học và nghiên cứu học thuật quốc tế./

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN SƯ PHẠM TIN HỌC**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Sư phạm Tin học theo định hướng ứng dụng, có bản lĩnh chính trị vững vàng và chuẩn mực đạo đức nhà giáo; có kiến thức chuyên sâu về khoa học máy tính, hệ thống thông tin và năng lực thực hành nghề nghiệp; có khả năng thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; có năng lực số, khả năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo và sử dụng ngoại ngữ trong dạy học, nghiên cứu khoa học; có năng lực làm việc độc lập, hợp tác, có tư duy phản biện và khả năng quản lý, điều phối, đánh giá hoạt động chuyên môn nhằm dẫn dắt quá trình chuyển đổi số tại các cơ sở giáo dục; có ý thức phục vụ cộng đồng, năng lực đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và khả năng thích ứng cao với môi trường giáo dục đa dạng; đồng thời có năng lực tự chủ và học tập suốt đời để phát triển nghề nghiệp.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Sư phạm Tin học có khả năng:

PO1: Vận dụng hệ thống kiến thức về chủ trương, đường lối, pháp luật, khoa học giáo dục, kiến thức chuyên sâu về khoa học máy tính, hệ thống thông tin và hiểu biết về đối tượng học sinh để thực hiện hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực tin học.

PO2: Thiết kế, tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá linh hoạt các hoạt động dạy học Tin học, hoạt động giáo dục và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; có năng lực làm việc độc lập; có khả năng quản lý, điều phối và đánh giá các hoạt động chuyên môn, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số tại cơ sở giáo dục phổ thông.

PO3: Khai thác thành thạo công nghệ số đáp ứng Khung năng lực số của giáo viên, ứng dụng hiệu quả trí tuệ nhân tạo và sử dụng ngoại ngữ trong phát triển chuyên môn; thể hiện tư duy phản biện, kỹ năng làm việc nhóm, năng lực đổi mới sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp để thích ứng linh hoạt với sự thay đổi liên tục của kỷ nguyên số.

PO4: Thể hiện chuẩn mực đạo đức nhà giáo, trách nhiệm xã hội và tác phong làm việc chuyên nghiệp; có năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm và duy trì ý thức tự học, rèn luyện, vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học để phát triển chuyên môn nghề nghiệp liên tục.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động dạy học và giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học giáo dục, giáo dục học và giao tiếp sư phạm để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học – giáo dục; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học giáo dục, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi và sư phạm, các lý thuyết giáo dục đạo đức để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội phù hợp với đối tượng người học.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học, lý luận dạy học và giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ toàn diện người học.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp; giảng dạy một số chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng.
PLO 4	Vận dụng hệ thống kiến thức toán học, khoa học máy tính nền tảng và chương trình giáo dục phổ thông để giải quyết các bài toán chuyên môn Tin học cũng như các vấn đề thực tiễn trong bối cảnh đa dạng.
PI 4.1	Áp dụng kiến thức cốt lõi về Toán rời rạc, Đại số tuyến tính, Giải tích và Xác suất thống kê để giải quyết bài toán chuyên ngành Tin học; rèn luyện tư duy logic, tính chính xác và lập luận khoa học.
PI 4.2	Vận dụng kiến thức máy tính, mạng máy tính, thuật toán, ngôn ngữ lập trình để phân tích, giải quyết các vấn đề thực tiễn; thể hiện hiểu biết sâu sắc về mục tiêu và nội dung chương trình giáo dục môn Tin học phổ thông.
PLO 5	Vận dụng kiến thức cốt lõi của khoa học máy tính, công nghệ phần mềm và hệ thống thông tin để phân tích, thiết kế và xây dựng các giải pháp phần mềm phục vụ giáo dục, nghiên cứu nhằm định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
PI 5.1	Vận dụng kiến thức về thuật toán, cấu trúc dữ liệu và lập trình để phân tích, thiết kế và cài đặt các chương trình giải quyết bài toán giáo dục và khoa học máy tính.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 5.2	Phân tích và vận dụng kiến thức về hệ điều hành, mạng máy tính, cơ sở dữ liệu và an toàn thông tin để thiết kế, triển khai và bảo trì hệ thống thông tin trường học, đảm bảo an toàn không gian mạng.
PI 5.3	Vận dụng kiến thức công nghệ phần mềm và phát triển ứng dụng web/mobile để xây dựng các công cụ, học liệu số và ứng dụng giáo dục hỗ trợ dạy học Tin học bám sát yêu cầu thực tiễn của cơ sở giáo dục.
PLO 6	Thiết kế, tổ chức và đánh giá kế hoạch dạy học, giáo dục và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp môn Tin học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; chú trọng đổi mới sáng tạo và thực hành nghề nghiệp.
PI 6.1	Thiết lập kế hoạch dạy học và giáo dục; tổ chức dạy học môn Tin học thông qua các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (câu lạc bộ Tin học, dự án phần mềm, giáo dục STEM/Robotics); áp dụng phương pháp dạy học phân hóa phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nhu cầu học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và bối cảnh địa phương.
PI 6.2	Thiết kế và sử dụng các hình thức, công cụ kiểm tra đánh giá đa dạng (Rubric, hồ sơ học tập số) dựa trên Khung năng lực số của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để đo lường chính xác mức độ đạt chuẩn phẩm chất, năng lực của người học trong môi trường giáo dục số.
PLO 7	Thực hiện nghiên cứu khoa học giáo dục, quản lý chuyên môn, đổi mới sáng tạo và cải tiến thực tiễn dạy học môn Tin học nhằm khẳng định bản lĩnh thực hành nghề nghiệp và nâng cao hiệu quả hoạt động sư phạm.
PI 7.1	Vận dụng phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục để khảo sát, viết báo cáo khoa học, khóa luận tốt nghiệp và đề xuất, thử nghiệm các giải pháp đổi mới sáng tạo nhằm cải tiến chất lượng dạy học Tin học trong bối cảnh chuyển đổi số.
PI 7.2	Thể hiện năng lực quản lý, điều phối hoạt động chuyên môn; thiết kế kế hoạch giáo dục nhà trường, các chủ đề dạy học Tin học chuyên sâu và thiết kế, tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (lĩnh vực công nghệ) dựa trên kết quả nghiên cứu và yêu cầu thực tiễn của cơ sở giáo dục.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp, chia sẻ kinh nghiệm trên môi trường số.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên Tin học ở các trường phổ thông.
- Giảng viên Tin học tại các trường Đại học, Cao đẳng, trường Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề.
- Nghiên cứu viên Tin học và phát triển ứng dụng tại các cơ sở nghiên cứu, các Trung tâm phát triển ứng dụng Tin học hoặc các công ty.
- Giáo viên, nhân viên của các tổ chức giáo dục trong nước và quốc tế; khởi nghiệp, tự tạo việc làm trong lĩnh vực giáo dục, công nghệ.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học lên trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ các chuyên ngành của Tin học và Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tin học tại các cơ sở đào tạo trong nước và quốc tế./.

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN SƯ PHẠM VẬT LÝ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Sư phạm Vật lý theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất chính trị vững vàng, chuẩn mực đạo đức nhà giáo và trách nhiệm xã hội; có kiến thức vật lý chuyên sâu, vững chắc và năng lực thực hành nghề nghiệp; có khả năng thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; có năng lực nghiên cứu khoa học, thực hành thí nghiệm, tư duy phản biện, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; có năng lực số, khả năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo và sử dụng ngoại ngữ trong dạy học và nghiên cứu; có khả năng quản lý, điều phối, đánh giá hoạt động chuyên môn, năng lực tự chủ và học tập suốt đời để phát triển nghề nghiệp bền vững, phục vụ cộng đồng và thích ứng với môi trường giáo dục đa dạng, góp phần cung cấp nguồn nhân lực cao, phục vụ sự phát triển bền vững kinh tế - xã hội.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Vận dụng kiến thức nền tảng lý luận chính trị, khoa học giáo dục và kiến thức Vật lý chuyên sâu, hiện đại để giải quyết các vấn đề trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học và thực tiễn chuyên môn.

PO2: Thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục, thực hành thí nghiệm Vật lý và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; có năng lực thực hành nghề nghiệp vững vàng và khả năng quản lý, điều phối, đánh giá hoạt động chuyên môn trong môi trường giáo dục đa dạng.

PO3: Sử dụng thành thạo năng lực số, trí tuệ nhân tạo và ngoại ngữ trong dạy học và nghiên cứu Vật lý; có tư duy phản biện, năng lực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để thích ứng với sự thay đổi của môi trường giáo dục và hội nhập quốc tế.

PO4: Thực hiện đạo đức nhà giáo, trách nhiệm phục vụ cộng đồng và ý thức phát triển bền vững; có năng lực tự chủ, làm việc độc lập, hợp tác và phát huy ý thức tự học để phát triển nghề nghiệp suốt đời.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động dạy học và giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học giáo dục, giáo dục học và giao tiếp sư phạm để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học – giáo dục; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học giáo dục, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi và sư phạm, các lý thuyết giáo dục đạo đức để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội phù hợp với đối tượng người học.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học, lý luận dạy học và giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ toàn diện người học.
PLO 3	Vận dụng được công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp; giảng dạy một số chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng.
PLO4	Vận dụng kiến thức nền tảng, chuyên sâu và hiện đại của vật lý, cùng tư duy phản biện để phân tích, xây dựng và phát triển nội dung dạy học phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông.
PI 4.1	Phân tích và hệ thống hóa được kiến thức vật lý để xây dựng nội dung dạy học phù hợp với mục tiêu, cấu trúc chương trình giáo dục phổ thông môn Vật lý và năng lực người học, phát triển chương trình phù hợp với bối cảnh nhà trường và địa phương.
PI 4.2	Vận dụng được kiến thức vật lý để giải thích các hiện tượng thực tiễn, liên hệ liên môn và tích hợp vào bài học, góp phần phát triển năng lực khoa học cho học sinh
PI 4.3	Cập nhật và khai thác được các tri thức vật lý hiện đại, tư duy phản biện để điều chỉnh, phát triển nội dung dạy học hoặc đề xuất hướng nghiên cứu liên quan đến giáo dục vật lý.
PLO5	Vận dụng được các phương pháp, kĩ thuật dạy học vật lý, năng lực số để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động học tập của học sinh một cách hiệu quả.
PI 5.1	Vận dụng được lí luận và phương pháp dạy học vật lý, năng lực số để thiết kế được kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phù hợp điều kiện thực tiễn.
PI 5.2	Tổ chức hoạt động học tập của học sinh theo các tiến trình đặc thù của dạy học vật lý, phù hợp với mục tiêu và đối tượng người học, đảm bảo hiệu quả và sự tham gia tích cực của học sinh.
PI 5.3	Xây dựng và sử dụng các công cụ đánh giá trong dạy học và nghiên cứu

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO6	Sử dụng được các thí nghiệm vật lý nhằm hỗ trợ hoạt động dạy học và phát triển năng lực thực nghiệm cho học sinh.
PI 6.1	Vận dụng được kiến thức vật lý, năng lực số để mô phỏng và thực hiện được các thí nghiệm vật lý ở trường phổ thông; hướng dẫn học sinh thực hiện thí nghiệm; thu thập, xử lý và diễn giải dữ liệu nhằm hình thành kiến thức và phát triển năng lực thực nghiệm cho học sinh.
PI 6.2	Đánh giá, cải tiến được thí nghiệm (thiết bị, quy trình, cách khai thác dữ liệu) phục vụ dạy học và nghiên cứu giáo dục vật lý.
PLO7	Thực hiện và hướng dẫn được học sinh nghiên cứu khoa học các đề tài liên quan đến vật lý và giáo dục vật lý; thiết kế và tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục STEM cho học sinh ở trường phổ thông.
PI 7.1	Vận dụng được kiến thức vật lý, năng lực số để thực hiện được các bước nghiên cứu khoa học về xác định vấn đề, xây dựng giả thuyết, thiết kế và triển khai nghiên cứu trong lĩnh vực vật lý hoặc giáo dục vật lý, phân tích dữ liệu và trình bày kết quả theo chuẩn mực khoa học.
PI 7.2	Vận dụng được phương pháp nghiên cứu khoa học, sử dụng có trách nhiệm và hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong dạy học vật lý hoặc phát triển chuyên môn.
PI 7.3	Hướng dẫn học sinh đề xuất ý tưởng, xây dựng và thực hiện các dự án nghiên cứu khoa học kỹ thuật, hỗ trợ hoàn thiện được sản phẩm nghiên cứu khoa học của học sinh; thiết kế và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục STEM ở trường phổ thông.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên Vật lý tại các trường phổ thông, trung cấp, cao đẳng.
- Giảng viên tạo nguồn tại các trường Đại học Sư phạm và các trường chuyên nghiệp khác.
- Tư vấn giáo dục và quản lý tại các cơ sở đào tạo.
- Chuyên viên, nghiên cứu viên tại các cơ sở nghiên cứu khoa học giáo dục và các cơ sở nghiên cứu vật lý, cùng các ngành liên quan đến vật lý và kỹ thuật.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

- Học thạc sĩ và tiến sĩ trong và ngoài nước, các chương trình liên kết quốc tế.
- Nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ thông qua việc cập nhật kiến thức khoa học mới và các phương pháp giảng dạy hiện đại; nâng cao năng lực nghiên cứu độc lập, sáng tạo, phát hiện và giải quyết các vấn đề thực tiễn trong giáo dục.
- Có đủ điều kiện để học tập và đạt được các chứng chỉ nghề nghiệp và chức danh cao hơn trong ngành giáo dục; đồng thời cũng có cơ hội làm việc ở các vị trí cao trong các ngành kỹ thuật./.

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN SƯ PHẠM HÓA HỌC**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Sư phạm Hóa học theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt; có kiến thức chuyên môn chuyên sâu và năng lực thực hành nghề nghiệp vững vàng; có khả năng thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; có năng lực số, khả năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo và sử dụng ngoại ngữ trong dạy học và nghiên cứu; có năng lực nghiên cứu khoa học, làm việc độc lập và hợp tác; có tư duy phản biện và khả năng quản lý, điều phối, đánh giá hoạt động chuyên môn; có ý thức phục vụ cộng đồng, năng lực đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và khả năng thích ứng cao với môi trường giáo dục đa dạng; đồng thời có năng lực tự chủ và học tập suốt đời để phát triển nghề nghiệp.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Sư phạm Hóa học có khả năng:

PO1: Vận dụng kiến thức nền tảng lý luận chính trị, khoa học giáo dục và kiến thức hóa học chuyên sâu để giải quyết các vấn đề trong giảng dạy, nghiên cứu và thực tiễn chuyên môn.

PO2: Thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục, thực hành Hóa học và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; có năng lực thực hành nghề nghiệp vững vàng trong môi trường giáo dục đa dạng.

PO3: Sử dụng thành thạo năng lực số, trí tuệ nhân tạo, ngoại ngữ, tư duy sáng tạo và tư duy phản biện để thích ứng với sự thay đổi, phục vụ nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và hội nhập quốc tế.

PO4: Thực hiện đạo đức nhà giáo, trách nhiệm cộng đồng và năng lực tự chủ; có khả năng quản lý, điều phối, đánh giá hoạt động chuyên môn; phát huy ý thức tự học, nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp suốt đời.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động dạy học và giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học giáo dục, giáo dục học và giao tiếp sư phạm để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học – giáo dục; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học giáo dục, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi và sư phạm, các lý thuyết giáo dục đạo đức để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội phù hợp với đối tượng người học.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học, lý luận dạy học và giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ toàn diện người học.
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp; giảng dạy một số chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng.
PLO 4	Vận dụng được kiến thức cơ sở và kiến thức chuyên ngành vào dạy học môn Hóa học ở trường phổ thông, nghiên cứu khoa học và làm việc trong các lĩnh vực khác liên quan đến Hóa học.
PI 4.1	Vận dụng được kiến thức Hóa học cơ sở và chuyên ngành vào giải quyết các nhiệm vụ chuyên môn đáp ứng mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục phổ thông môn Hóa học.
PI 4.2	Vận dụng được kiến thức Hóa học cơ sở và chuyên ngành vào thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học.
PI 4.3	Vận dụng được kiến thức để giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến Hóa học và khoa học liên ngành.
PLO 5	Vận dụng được lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học, công cụ kiểm tra đánh giá, năng lực số vào dạy học ở trường phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh phù hợp với bối cảnh Nhà trường và địa phương
PI 5.1	Vận dụng được kiến thức lí luận, phương pháp dạy học bộ môn Hóa học và năng lực số vào thiết kế và tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học, giáo dục, phát triển chương trình nhà trường phù hợp với bối cảnh Nhà trường và địa phương.
PI 5.2	Lựa chọn và sử dụng hiệu quả các phương pháp, công cụ kiểm tra, đánh giá phẩm chất, năng lực học sinh trong dạy học Hóa học ở trường phổ thông phù hợp với bối cảnh Nhà trường và địa phương.
PI 5.3	Phân tích dữ liệu, đánh giá để đưa ra phản hồi kịp thời, hỗ trợ sự tiến bộ của người học và điều chỉnh hoạt động dạy học.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 6	Vận dụng được kiến thức Hóa học, năng lực số vào thực hiện các thí nghiệm; thiết kế và tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục STEM; khởi nghiệp và hướng dẫn nghiên cứu khoa học cho học sinh ở trường phổ thông.
PI 6.1	Vận dụng được kiến thức Hóa học vào mô phỏng và thực hiện các thí nghiệm ở trường phổ thông.
PI 6.2	Vận dụng được kiến thức Hóa học vào thiết kế và tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục STEM ở trường phổ thông.
PI 6.3	Vận dụng được kiến thức Hóa học vào khởi nghiệp và hướng dẫn nghiên cứu khoa học cho học sinh ở trường phổ thông.
PI 6.4	Sử dụng công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo có trách nhiệm, đạo đức và an toàn thông tin để đánh giá và giải quyết các vấn đề trong công việc, học tập và cuộc sống.
PLO 7	Vận dụng được kiến thức chuyên môn, năng lực số và năng lực làm việc độc lập để quản lý, đánh giá, điều phối, xây dựng cộng đồng học tập và chia sẻ kinh nghiệm, phản biện và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng công việc.
PI 7.1	Quản lý, đánh giá và điều phối được hoạt động dạy học, giáo dục ở trường phổ thông hoặc các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cũng như các hoạt động nghề nghiệp khác.
PI 7.2	Xây dựng cộng đồng học tập và chia sẻ kinh nghiệm, giao tiếp và hợp tác trong môi trường số.
PI 7.3	Phản biện, đề xuất, thực hiện và đánh giá được đề tài, sáng kiến trong hoạt động giảng dạy, giáo dục hoặc các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cũng như các hoạt động nghề nghiệp khác.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Làm giáo viên giảng dạy môn Hóa học tại các trường phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên, các trường trung học chuyên nghiệp, các trường cao đẳng nghề, các trường đại học...;
- Làm cán bộ công tác tại các sở, ngành như: Sở giáo dục, sở khoa học công nghệ và môi trường, các cơ sở sản xuất như sản xuất xi măng, luyện kim... và các ngành cần sử dụng kiến thức hóa học;
- Làm cán bộ nghiên cứu tại các trung tâm, viện nghiên cứu liên quan đến Hóa học;
- Tham gia phục vụ trong quân đội hoặc công an trong một số nhiệm vụ cần sử dụng kiến thức chuyên môn về Hóa học.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học thạc sĩ và tiến sĩ trong và ngoài nước./.

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN SƯ PHẠM KHOA HỌC TỰ NHIÊN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Sư phạm Khoa học tự nhiên theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt và tinh thần trách nhiệm cao; có kiến thức chuyên sâu, năng lực sư phạm vững vàng và năng lực thực hành nghề nghiệp thành thạo; có tư duy phản biện, khả năng nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong lĩnh vực giáo dục; có khả năng tổ chức, quản lý và điều phối các hoạt động chuyên môn; có năng lực tự chủ, thích ứng tốt với môi trường làm việc đa dạng tại các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu và đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là khu vực trung du miền núi phía Bắc.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Vận dụng kiến thức nền tảng lý luận chính trị, khoa học giáo dục và kiến thức chuyên sâu, hiện đại về khoa học tự nhiên để giải quyết các vấn đề trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học và thực tiễn chuyên môn, đặc biệt trong bối cảnh giáo dục khu vực trung du và miền núi phía Bắc.

PO2: Thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục, thực hành khoa học tự nhiên và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; có năng lực thực hành nghề nghiệp vững vàng và khả năng quản lý, điều phối các hoạt động chuyên môn tại trường phổ thông.

PO3: Sử dụng thành thạo năng lực số, trí tuệ nhân tạo và ngoại ngữ; có tư duy phản biện, năng lực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để thích ứng với sự thay đổi liên tục của môi trường giáo dục, phục vụ nghiên cứu khoa học và hội nhập quốc tế.

PO4: Thực hiện đạo đức nhà giáo và trách nhiệm cộng đồng; có năng lực tự chủ, làm việc độc lập, hợp tác và khả năng điều phối, đánh giá hoạt động chuyên môn; phát huy ý thức tự học, nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp suốt đời.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động dạy học và giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học giáo dục, giáo dục học và giao tiếp sư phạm để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học – giáo dục; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học giáo dục, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi và sư phạm, các lý thuyết giáo dục đạo đức để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội phù hợp với đối tượng người học.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học, lý luận dạy học và giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ toàn diện người học.
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp; giảng dạy một số chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng.
PLO 4	Vận dụng hệ thống kiến thức nền tảng về các nguyên lý và quá trình tự nhiên, chương trình giáo dục phổ thông và tư duy phản biện để phân tích, mô hình hoá và giải quyết các vấn đề chuyên môn và các vấn đề thực tiễn trong bối cảnh đa dạng.
PI 4.1	Vận dụng kiến thức cơ bản về Vật sống, Năng lượng và sự biến đổi, Chất và biến đổi chất, Trái Đất và bầu trời để giải quyết các bài tập và tình huống thực tiễn; thể hiện hiểu biết sâu sắc về mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục phổ thông môn Khoa học tự nhiên, có lập luận logic, chặt chẽ và khả năng phản biện các giải pháp khoa học.
PI 4.2	Vận dụng kiến thức ứng dụng khoa học tự nhiên để mô hình hoá, phân tích và giải thích được các nguyên lý, quy luật cơ bản của thế giới tự nhiên thông qua các hiện tượng thực tiễn trong giáo dục và đời sống.
PLO 5	Sử dụng thành thạo các kỹ năng thí nghiệm, thực hành và kiến thức chuyên sâu về Khoa học tự nhiên để tổ chức các hoạt động giáo dục và giải quyết các vấn đề liên quan đến công nghệ, kỹ thuật.
PI 5.1	Thiết kế và tổ chức thực hiện các thí nghiệm, hoạt động thực hành khoa học tự nhiên an toàn, hiệu quả trong phòng thí nghiệm và ngoài thực địa; thể hiện được các kỹ năng nghề nghiệp đặc thù của giáo viên trong môi trường giáo dục phổ thông.
PI 5.2	Giải thích cơ sở khoa học của các quy trình kỹ thuật, công nghệ và ứng dụng kiến thức chuyên sâu để giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến Khoa học tự nhiên cho học sinh.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 6	Thiết kế, tổ chức và đánh giá hiệu quả các hoạt động dạy học tích hợp, trải nghiệm và giáo dục STEM theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực và hướng nghiệp cho học sinh.
PI 6.1	Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục môn khoa học tự nhiên theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực và đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.
PI 6.2	Tổ chức dạy học tích hợp, dạy học phân hóa, các hoạt động trải nghiệm và giáo dục STEM theo định hướng nghề nghiệp trong môi trường dạy học và giáo dục số.
PI 6.3	Thiết kế và sử dụng các công cụ đánh giá năng lực của học sinh một cách đa dạng, khách quan; phân tích dữ liệu đánh giá để phản hồi kịp thời và điều chỉnh quá trình dạy học khoa học tự nhiên.
PLO 7	Thực hiện và hướng dẫn được học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng tư duy phản biện và năng lực số để đề xuất các giải pháp đổi mới sáng tạo nhằm cải tiến chất lượng dạy học, giáo dục Khoa học tự nhiên.
PI 7.1	Xây dựng đề cương và thực hiện quy trình nghiên cứu về lĩnh vực Khoa học tự nhiên hoặc giáo dục Khoa học tự nhiên đáp ứng các tiêu chuẩn khoa học và đạo đức nghề nghiệp.
PI 7.2	Sử dụng thành thạo các phương pháp nghiên cứu kết hợp với các công cụ công nghệ, phần mềm chuyên dụng, học liệu số và trí tuệ nhân tạo để thu thập, phân tích dữ liệu và tổ chức hoạt động giáo dục an toàn thông tin, đạo đức, trách nhiệm trên môi trường số.
PI 7.3	Sử dụng tư duy phản biện để phân tích, đánh giá các nguồn thông tin và kết quả nghiên cứu, từ đó, đề xuất và hướng dẫn học sinh đề xuất các giải pháp đổi mới sáng tạo, hướng nghiệp; hỗ trợ hoàn thiện các sản phẩm nghiên cứu khoa học của học sinh; xây dựng cộng đồng học tập chuyên môn và chia sẻ kinh nghiệm.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp chương trình Sư phạm Khoa học tự nhiên, người học có đủ năng lực để đảm nhận các vị trí công tác sau:

- Giáo viên giảng dạy môn Khoa học tự nhiên tại các trường THCS, trường liên cấp, trường nội trú/bán trú, các trường quốc tế và hệ thống giáo dục tư thục.
- Giáo viên, giảng viên tại các trung tâm giáo dục thường xuyên, cơ sở dạy nghề, các trường sư phạm, các trung tâm bồi dưỡng kiến thức và phát triển kỹ năng khoa học tự nhiên/STEM.
- Cán bộ nghiên cứu về khoa học cơ bản (Vật lý, Hóa học, Sinh học) hoặc nghiên cứu giáo dục tại các viện nghiên cứu, trung tâm thí nghiệm.
- Chuyên viên tại các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và khoa học công nghệ.
- Cán bộ chuyên môn trong các lực lượng vũ trang (Quân đội, Công an) liên quan đến lĩnh vực khoa học và môi trường.
- Chuyên viên tư vấn, thiết kế chương trình học liệu số, phát triển thiết kế thí nghiệm và giáo dục STEM tại các doanh nghiệp giáo dục.
- Kỹ thuật viên, cán bộ quản lý chất lượng trong các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh có liên quan đến lĩnh vực Khoa học tự nhiên (môi trường, nông nghiệp, thực phẩm).

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

- Tiếp tục học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các chuyên ngành thuộc lĩnh vực khoa học cơ bản (Vật lý, Hóa học, Sinh học) hoặc các chuyên ngành về Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn, Quản lý giáo dục trong và ngoài nước.
- Có khả năng học văn bằng hai ở các ngành ngôn ngữ, Công nghệ thông tin; hoặc bồi dưỡng các chứng chỉ về tư vấn hướng nghiệp, quản trị trường học và các kỹ năng số nâng cao.
- Có khả năng tham gia các khóa đào tạo chuyên gia, các dự án nghiên cứu đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ giáo dục Khoa học tự nhiên/STEM./.

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN SƯ PHẠM SINH HỌC**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Sư phạm Sinh học theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp tốt; có năng lực tự chủ và trách nhiệm; có kiến thức chuyên sâu về sinh học và khoa học giáo dục; có năng lực thực hành nghề nghiệp vững vàng, đồng thời có khả năng tổ chức, quản lý và điều phối các hoạt động dạy học và chuyên môn trong giáo dục sinh học; có tư duy phản biện, năng lực nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm và thích ứng với môi trường giáo dục; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội, hội nhập quốc tế và có khả năng học tập nâng cao trình độ.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Vận dụng kiến thức nền tảng lý luận chính trị, khoa học giáo dục và kiến thức chuyên sâu, hiện đại về Sinh học để giải quyết các vấn đề trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học và thực tiễn chuyên môn tại trường phổ thông và các cơ sở giáo dục.

PO2: Thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục, thực hành Sinh học và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; có năng lực thực hành nghề nghiệp vững vàng và khả năng quản lý, điều phối, đánh giá các hoạt động dạy học và chuyên môn trong nhà trường.

PO3: Sử dụng thành thạo năng lực số, trí tuệ nhân tạo và ngoại ngữ; có tư duy phản biện, năng lực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để thích ứng với sự thay đổi của môi trường giáo dục, phục vụ nghiên cứu khoa học và hội nhập quốc tế.

PO4: Thực hiện đạo đức nhà giáo, trách nhiệm phục vụ cộng đồng; có năng lực tự chủ, làm việc độc lập, hợp tác và phẩm chất chính trị vững vàng; phát huy ý thức tự học, nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp suốt đời.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động dạy học và giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học giáo dục, giáo dục học và giao tiếp sư phạm để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học – giáo dục; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học giáo dục, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi và sư phạm, các lý thuyết giáo dục đạo đức để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội phù hợp với đối tượng người học.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học, lý luận dạy học và giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ toàn diện người học.
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp; giảng dạy một số chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng.
PLO4	Có kiến thức nền tảng và khả năng phân tích, giải thích và vận dụng các nguyên lý và quá trình cơ bản của sinh học theo định hướng công nghệ sinh học trong thiết kế và tổ chức dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông 2018.
PI4.1	Phân tích và giải thích tổ chức hệ thống sinh giới trong tự nhiên; liên hệ và vận dụng vào dạy học gắn với các ứng dụng công nghệ sinh học phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông 2018.
PI4.2	Phân tích, so sánh và vận dụng các đặc trưng của thế giới sống ở các cấp độ để giải thích hiện tượng sinh học và thiết kế hoạt động dạy học tích hợp ứng dụng công nghệ sinh học.
PLO5	Vận dụng kiến thức chuyên sâu về sinh học để tổ chức, quản lý và thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, thí nghiệm; làm việc độc lập và phối hợp nhóm trong giải thích các vấn đề liên quan đến sinh học và công nghệ sinh học.
PI5.1	Thiết kế, tổ chức và thực hiện độc lập hoặc theo nhóm các thí nghiệm, thực hành sinh học trong phòng thí nghiệm và ngoài thực địa, đáp ứng yêu cầu dạy học và nghiên cứu.
PI5.2	Giải thích, hướng dẫn và đánh giá việc vận dụng cơ sở khoa học của các quy trình công nghệ sinh học và các vấn đề thực tiễn liên quan đến sinh học.
PLO6	Thiết kế, tổ chức, quản lý và điều phối hoạt động dạy học sinh học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông và phù hợp với đại phương.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI6.1	Xây dựng và quản lý kế hoạch bài dạy sinh học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông và chương trình giáo dục nhà trường.
PI6.2	Tổ chức và điều phối hiệu quả dạy học tích hợp, cá nhân hóa, hoạt động trải nghiệm và giáo dục STEM; sử dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới sáng tạo, sử dụng AI trong thiết kế và triển khai dạy học số đa phương tiện, phát triển nội dung giáo dục và ý tưởng khởi nghiệp trong bối cảnh nhà trường và địa phương.
PI6.3	Thiết kế, sử dụng và quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông.
PLO7	Thực hiện và hướng dẫn được học sinh nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực sinh học và giáo dục sinh học một cách độc lập và có hợp tác; ứng dụng công cụ số trong nghiên cứu và vận dụng kết quả để cải tiến hoạt động dạy học.
PI7.1	Xây dựng đề cương và thực hiện quy trình nghiên cứu một cách độc lập hoặc theo nhóm trong lĩnh vực sinh học và giáo dục sinh học đáp ứng các tiêu chuẩn khoa học và đạo đức nghề nghiệp.
PI7.2	Sử dụng thành thạo các phương pháp nghiên cứu kết hợp công cụ số, trí tuệ nhân tạo và phần mềm hỗ trợ để thu thập, phân tích dữ liệu và tổ chức hoạt động giáo dục an toàn thông tin, đạo đức, trách nhiệm trên môi trường số.
PI7.3	Vận dụng kết quả nghiên cứu để phản biện, đánh giá và đề xuất giải pháp nhằm cải tiến hoạt động dạy học trong lĩnh vực sinh học và giáo dục sinh học, cũng như hướng dẫn học sinh đề xuất các giải pháp đổi mới sáng tạo, hướng nghiệp và hỗ trợ hoàn thiện các sản phẩm nghiên cứu khoa học của học sinh.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Làm giáo viên giảng dạy môn Sinh học tại các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và các cơ sở giáo dục khác;
- Làm chuyên viên tại các Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan quản lý và tổ chức liên quan đến giáo dục và sinh học;
- Làm cán bộ nghiên cứu, kỹ thuật viên tại các viện, trung tâm nghiên cứu, cơ sở ứng dụng trong lĩnh vực sinh học và công nghệ sinh học;
- Tham gia giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng sau khi học tập nâng cao trình độ theo quy định.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

- Tiếp tục học lên trình độ thạc sĩ, tiến sĩ trong các ngành thuộc lĩnh vực sinh học, công nghệ sinh học và giáo dục sinh học;
- Có khả năng học tập liên thông hoặc học thêm văn bằng hai ở các ngành phù hợp như: Vật lý, Hóa học, tiếng Anh;
- Có năng lực tự học, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và cập nhật kiến thức, phương pháp dạy học mới để phát triển nghề nghiệp trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế. 

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN SƯ PHẠM NGŨ VĂN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân ngành Sư phạm Ngữ văn theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp; có kiến thức nền tảng, chuyên sâu về Ngữ văn và khoa học giáo dục; có năng lực dạy học, thực hành nghề nghiệp vững vàng; có khả năng thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; có năng lực nghiên cứu khoa học, tư duy phản biện, đổi mới sáng tạo và năng lực khởi nghiệp; ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong giáo dục; có khả năng làm việc độc lập, tự chủ và khả năng quản lý, điều phối, đánh giá hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa và truyền thông; có ý thức phục vụ cộng đồng, đặc biệt trong bối cảnh đa văn hóa và dân tộc thiểu số, thích ứng với môi trường giáo dục đa dạng, đáp ứng chuẩn nghề nghiệp giáo viên và học tập suốt đời trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Vận dụng kiến thức nền tảng lý luận chính trị, khoa học giáo dục và kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ học, văn học và văn hóa dân tộc để giải quyết các vấn đề trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học Ngữ văn và thực tiễn chuyên môn tại các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu và tổ chức văn hóa.

PO2: Thiết kế, tổ chức, đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học Ngữ văn, giáo dục và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; có năng lực thực hành nghề nghiệp vững vàng; có khả năng quản lý, điều phối và đánh giá các hoạt động chuyên môn tại cơ sở giáo dục.

PO3: Sử dụng thành thạo năng lực số, trí tuệ nhân tạo và ngoại ngữ trong chuyên môn, nghiên cứu và truyền thông; có tư duy phản biện, năng lực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để thích ứng với môi trường giáo dục số, phục vụ nghiên cứu khoa học và hội nhập quốc tế.

PO4: Thực hiện đạo đức nhà giáo, trách nhiệm phục vụ cộng đồng; có ý thức gìn giữ, phát huy giá trị văn học, văn hóa dân tộc và năng lực hoạt động trong môi trường đa văn hóa, hỗ trợ cộng đồng dân tộc thiểu số; có năng lực tự chủ, làm việc độc lập, hợp tác và phát huy ý thức tự học để phát triển nghề nghiệp suốt đời.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng - an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động dạy học và giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa, an toàn và nhân văn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học giáo dục, giáo dục học và giao tiếp sư phạm để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học - giáo dục; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế.
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học giáo dục, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi và sư phạm, các lý thuyết giáo dục đạo đức để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội phù hợp với đối tượng người học.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học, lý luận dạy học và giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ toàn diện người học.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp chuyên môn; khai thác học liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp; giảng dạy một số chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng.
PLO 4	Vận dụng kiến thức liên ngành (văn hóa, lịch sử, xã hội, ngôn ngữ) và hiểu biết về chương trình giáo dục phổ thông, mục tiêu giáo dục cấp học để phân tích văn bản Ngữ văn và tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đồng thời vận dụng phù hợp các điều kiện của nhà trường và tham gia phát triển chương trình giáo dục nhà trường trong thiết kế hoạt động dạy học.
PI 4.1	Phân tích giá trị nội dung, ý nghĩa văn hóa - xã hội của văn bản trong bối cảnh lịch sử - văn hóa cụ thể.
PI 4.2	Thiết kế nội dung dạy học tích hợp kiến thức liên ngành phù hợp với yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông và điều kiện cụ thể của nhà trường; thể hiện khả năng làm việc độc lập và sáng tạo.
PI 4.3	Vận dụng kiến thức văn hóa địa phương, trải nghiệm thực tế để tổ chức dạy học Ngữ văn một cách hiệu quả, phù hợp với đối tượng người học.
PLO 5	Vận dụng kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ học và văn học, gắn với yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông để phân tích, lựa chọn và tổ chức nội dung dạy học Ngữ văn, dạy thực hành tiếng Việt phù hợp với đặc trưng môn học.
PI 5.1	Phân tích đặc trưng thể loại, phong cách và ngôn ngữ văn bản để xác định mục tiêu dạy học.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 5.2	Thiết kế hoạt động học tập phát triển năng lực đọc, viết, nói, nghe và tiếp nhận văn bản đa phương thức cho học sinh; thể hiện khả năng làm việc độc lập và tự chủ trong tổ chức hoạt động học tập.
PLO 6	Thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học Ngữ văn; vận dụng tư duy phản biện; vận dụng tư duy phản biện, đổi mới sáng tạo để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh cụ thể.
PI 6.1	Xây dựng kế hoạch bài dạy và tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong dạy học Ngữ văn theo hướng phát triển năng lực học sinh
PI 6.2	Tổ chức dạy học tích hợp, phân hóa và sử dụng hiệu quả các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích hợp, phân hoá và giáo dục STEM/STEAM trong môn Ngữ văn.
PI 6.3	Thiết kế và sử dụng công cụ đánh giá nhằm đánh giá năng lực học sinh; đề xuất các giải pháp đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong dạy học Ngữ văn; thể hiện khả năng làm việc độc lập và quản lí hoạt động chuyên môn.
PLO 7	Thực hiện nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực Ngữ văn và giáo dục; hướng dẫn học sinh trung học phổ thông thực hiện nghiên cứu khoa học phù hợp với môn học; vận dụng kết quả nghiên cứu để cải tiến hoạt động dạy học và phát triển chương trình; định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp trong giáo dục Ngữ văn; thể hiện khả năng làm việc độc lập và đổi mới sáng tạo.
PI 7.1	Xây dựng đề cương nghiên cứu phù hợp với vấn đề dạy học Ngữ văn.
PI 7.2	Thu thập, xử lí và phân tích dữ liệu bằng các phương pháp nghiên cứu phù hợp; trình bày và báo cáo kết quả nghiên cứu.
PI 7.3	Vận dụng kết quả nghiên cứu để đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng dạy học; thể hiện khả năng làm việc độc lập trong nghiên cứu và định hướng đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong giáo dục.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lí, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên Ngữ văn: Giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trường trung học phổ thông, trung học cơ sở và các cơ sở giáo dục trên toàn quốc.
- Nghiên cứu viên: Tham gia nghiên cứu tại các viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn hoặc các tổ chức nghiên cứu chuyên sâu về văn học, ngôn ngữ, giáo dục.
- Cán bộ, viên chức: Công tác tại các cơ quan nhà nước, tổ chức đoàn thể, tổ chức xã hội với các vị trí liên quan đến giáo dục, văn hóa, truyền thông hoặc quản lý giáo dục.
- Chuyên gia tư vấn, biên tập viên: Làm việc tại các nhà xuất bản, cơ quan truyền thông, biên tập sách giáo khoa, tài liệu học thuật hoặc các dự án giáo dục cộng đồng.
- Nhân sự trong lĩnh vực đa văn hóa: Tham gia các chương trình giáo dục hoặc hoạt động văn hóa dành cho cộng đồng dân tộc thiểu số và quốc tế.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

- Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học lên các bậc học cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong các lĩnh vực Sư phạm Ngữ văn, Giáo dục học, Ngôn ngữ học, Văn học hoặc các ngành khoa học xã hội liên quan.
- Tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên môn ngắn hạn hoặc dài hạn để cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực giảng dạy, nghiên cứu và quản lý.
- Phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu để thích ứng với yêu cầu đổi mới giáo dục và xu hướng hội nhập quốc tế; nâng cao năng lực ngoại ngữ và công nghệ thông tin để hội nhập môi trường làm việc đa văn hóa, toàn cầu hóa./.

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN SƯ PHẠM LỊCH SỬ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Sư phạm Lịch sử theo định hướng ứng dụng, có bản lĩnh chính trị vững vàng và chuẩn mực đạo đức nhà giáo; có kiến thức chuyên sâu về lịch sử dân tộc, lịch sử thế giới và có năng lực thực hành nghề nghiệp; có khả năng thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục và trải nghiệm, hướng nghiệp; có tư duy phản biện, năng lực nghiên cứu khoa học lịch sử và giáo dục lịch sử, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, làm việc độc lập, hợp tác; có khả năng quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; có năng lực tự chủ và học tập suốt đời để phát triển nghề nghiệp; ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, ngoại ngữ trong dạy học và nghiên cứu; có ý thức bảo tồn di sản và phục vụ cộng đồng.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Sư phạm Lịch sử có khả năng:

PO1: Vận dụng hệ thống tri thức về lý luận chính trị, khoa học giáo dục và kiến thức lịch sử để giải quyết các vấn đề trong dạy học và nghiên cứu lịch sử.

PO2: Thiết kế và tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục lịch sử nhằm phát triển năng lực tư duy lịch sử cho người học trong các môi trường giáo dục khác nhau.

PO3: Sử dụng thành thạo công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) để số hóa tư liệu, phục hồi bối cảnh lịch sử; sử dụng ngoại ngữ trong khai thác và sử dụng tư liệu quốc tế; có tư duy sáng tạo trong việc đổi mới phương pháp dạy học lịch sử theo hướng hiện đại.

PO4: Thể hiện đạo đức nhà giáo, lòng yêu nước, trách nhiệm với di sản văn hóa và cộng đồng; có năng lực tự chủ, ý thức tự học và nghiên cứu để phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bền vững trong bối cảnh hội nhập.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động dạy học và giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học giáo dục, giáo dục học và giao tiếp sư phạm để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học – giáo dục; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học giáo dục, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi và sư phạm, các lý thuyết giáo dục đạo đức để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội phù hợp với đối tượng người học.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học, lý luận dạy học và giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ toàn diện người học.
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) để giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ dạy học nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp; giảng dạy một số chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng.
PLO 4	Hệ thống hóa và phân tích được các tiến trình, quy luật vận động của lịch sử thế giới để giải thích các vấn đề lịch sử, đương đại và phục vụ dạy học môn Lịch sử.
PI 4.1	Khái quát và khai thác được hệ thống kiến thức Lịch sử thế giới cổ trung đại nhằm phân tích các tiến trình lịch sử, lý giải các vấn đề đương đại và hỗ trợ hoạt động dạy học môn Lịch sử.
PI 4.2	Vận dụng hiệu quả hệ thống kiến thức Lịch sử thế giới cận đại để phân tích các tiến trình lịch sử, làm rõ các vấn đề đương đại và phục vụ hoạt động dạy học môn Lịch sử.
PI 4.3	Tổng hợp và vận dụng linh hoạt hệ thống kiến thức Lịch sử thế giới hiện đại để phân tích các tiến trình lịch sử, giải thích các vấn đề đương đại bằng tư duy phản biện và phục vụ hoạt động dạy học môn Lịch sử.
PLO 5	Hệ thống hóa và phân tích được tiến trình, đặc điểm của lịch sử Việt Nam trong mối liên hệ với lịch sử khu vực, lịch sử thế giới để vận dụng vào dạy học, giáo dục lịch sử dân tộc và lịch sử địa phương.
PI 5.1	Phân tích được đặc điểm hình thành, các giai đoạn phát triển của quốc gia dân tộc và các giá trị di sản lịch sử - văn hóa Việt Nam thời cổ trung đại để vận dụng vào thiết kế nội dung dạy học, giáo dục lịch sử dân tộc và đề xuất các ý tưởng khởi nghiệp dựa trên khai thác giá trị di sản tại địa phương.
PI 5.2	Lý giải được những biến chuyển kinh tế - xã hội, các khuynh hướng cứu nước và tính tất yếu của con đường cách mạng Việt Nam thời

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
	cận đại trong mối tương quan với bối cảnh quốc tế để vận dụng kiến thức vào dạy học và giáo dục lịch sử dân tộc, lịch sử địa phương.
PI 5.3	Phân tích được các bước ngoặt lịch sử dân tộc và lý giải được vai trò chiến lược của các tỉnh Trung du miền núi phía Bắc trong tiến trình lịch sử Việt Nam hiện đại nhằm tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục lịch sử, giáo dục địa phương và trải nghiệm hướng nghiệp.
PLO 6	Vận dụng được lí luận, phương pháp dạy học bộ môn, năng lực số vào các hoạt động dạy học, giáo dục môn Lịch sử ở trường phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
PI 6.1	Hiểu biết sâu sắc chương trình giáo dục phổ thông; vận dụng để xây dựng, phát triển chương trình môn học, kế hoạch bài dạy và kế hoạch giáo dục môn Lịch sử phù hợp với mục tiêu chương trình giáo dục, bối cảnh địa phương, nhà trường và đặc điểm người học.
PI 6.2	Vận dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích hợp, phân hóa, STEM/STEAM, cộng tác qua công nghệ số phát triển tư duy phản biện, năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh trong dạy học Lịch sử.
PI 6.4	Thiết kế và sử dụng các công cụ đánh giá hiện đại, đa dạng để đo lường chính xác mức độ tiến bộ và sự hình thành năng lực lịch sử của người học trong môi trường giáo dục số; thể hiện năng lực quản lý và điều phối chuyên môn trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục lịch sử.
PLO 7	Vận dụng được hệ thống phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu của khoa học Lịch sử, công nghệ số vào nghiên cứu, dạy học Lịch sử và giải quyết các vấn đề thực tiễn.
PI 7.1	Khai thác, đánh giá độ tin cậy và xử lý các loại tư liệu lịch sử; sử dụng tư duy phản biện, công nghệ số để phân tích thông tin, sáng tạo nội dung số đa phương tiện, phát hiện và giải thích các vấn đề lịch sử trong những bối cảnh xác định.
PI 7.2	Vận dụng được phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu khoa học Lịch sử, công nghệ số hướng dẫn học sinh đề xuất ý tưởng, xây dựng kế hoạch và triển khai các đề tài nghiên cứu lịch sử dân tộc, lịch sử địa phương, góp phần giải quyết các vấn đề xã hội.
PI 7.3	Vận dụng sáng tạo kiến thức lịch sử để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động nghiên cứu, học tập tại thực địa theo hướng trải nghiệm hướng nghiệp, đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên dạy môn Lịch sử ở trường trung học phổ thông, các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề.
- Giáo viên dạy phân môn Lịch sử ở trường trung học cơ sở.
- Cán bộ chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo; Cán bộ nghiên cứu tại các Viện nghiên cứu Lịch sử, Khoa học Xã hội và Nhân văn.
- Chuyên viên các cơ quan quản lý hành chính nhà nước, đoàn thể và tổ chức xã hội có sử dụng kiến thức lịch sử.
- Phóng viên, biên tập viên báo, đài phát thanh và truyền hình; Thuyết minh viên tại bảo tàng lịch sử, di tích lịch sử, nhà truyền thống.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

- Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Sư phạm Lịch sử có thể tiếp tục học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các chuyên ngành đúng trong lĩnh vực Lịch sử, giáo dục Lịch sử và các chuyên ngành gần trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn (Việt Nam học, Nhân học văn hóa, Khảo cổ học, Dân tộc học...).
- Học đại học ngành thứ hai trong lĩnh vực khoa học xã hội: Sư phạm Giáo dục Chính trị, Sư phạm Địa lí./.

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN SƯ PHẠM ĐỊA LÍ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Sư phạm Địa lí theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội; có kiến thức khoa học cơ bản và chuyên sâu về Địa lí; có năng lực thực hành nghề nghiệp vững vàng; có khả năng thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; có năng lực nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và sử dụng ngoại ngữ trong dạy học và nghiên cứu; có tư duy phản biện, làm việc độc lập, hợp tác và khả năng quản lý, điều phối, đánh giá hoạt động chuyên môn trong bối cảnh giáo dục hiện đại; có ý thức phục vụ cộng đồng, năng lực tự học và học tập suốt đời để thích ứng với sự thay đổi của môi trường giáo dục và phát triển nghề nghiệp.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Vận dụng kiến thức nền tảng lý luận chính trị, tâm lý học, khoa học giáo dục và kiến thức chuyên sâu về Địa lí tự nhiên, Địa lí kinh tế - xã hội trên thế giới và Việt Nam để giải quyết các vấn đề trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học và thực tiễn chuyên môn tại trường phổ thông.

PO2: Thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục, thực địa địa lí và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; có năng lực thực hành nghề nghiệp vững vàng, vận dụng bản đồ, GIS trong dạy học và khả năng quản lý, điều phối, đánh giá các hoạt động chuyên môn tại cơ sở giáo dục.

PO3: Sử dụng thành thạo năng lực số, trí tuệ nhân tạo và ngoại ngữ trong chuyên môn; có tư duy phản biện, năng lực nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để thích ứng với sự thay đổi của môi trường giáo dục và hội nhập quốc tế.

PO4: Thực hiện đạo đức nhà giáo, trách nhiệm phục vụ cộng đồng và ý thức bảo vệ môi trường, phát triển bền vững; có năng lực tự chủ, làm việc độc lập, hợp tác và phát huy ý thức tự học để phát triển nghề nghiệp suốt đời.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động dạy học và giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học giáo dục, giáo dục học và giao tiếp sư phạm để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học – giáo dục; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học giáo dục, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi và sư phạm, các lý thuyết giáo dục đạo đức để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội phù hợp với đối tượng người học.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học, lý luận dạy học và giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ toàn diện người học.
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp; giảng dạy một số trong chương trình giáo dục phổ thông.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng.
PLO4	Vận dụng được kiến thức Địa lí tự nhiên và Địa lí kinh tế - xã hội vào dạy học Địa lí trong nhà trường.
PI 4.1	Vận dụng kiến thức Địa lí tự nhiên và Địa lí kinh tế - xã hội theo quan điểm hệ thống, liên ngành và tích hợp để tổ chức dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
PI 4.2	Phân tích mục tiêu, nội dung chương trình môn Địa lí phổ thông để vận dụng linh hoạt, tổng hợp kiến thức và kỹ năng Địa lí trong thiết kế và tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục phù hợp với đặc điểm người học và điều kiện thực tiễn của nhà trường và địa phương.
PLO5	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ sư phạm Địa lí vào dạy học trong nhà trường nhằm phát triển năng lực người học
PI 5.1	Vận dụng linh hoạt các phương pháp và kỹ thuật dạy học để tổ chức các hoạt động dạy học trong môn Địa lí.
PI 5.2	Vận dụng đa dạng các hình thức, phương pháp và công cụ kiểm tra, đánh giá trong dạy học địa lí theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.
PI 5.3	Phát triển chương trình giáo dục nhà trường và chương trình môn học đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.
PLO6	Sử dụng được các công cụ địa lí học trong giảng dạy và nghiên cứu; tổ chức được các hoạt động học tập ngoài thực địa.
PI 6.1	Sử dụng thành thạo các công cụ địa lí học (bản đồ, biểu đồ, sơ đồ...) kết hợp công cụ số (GIS, bản đồ số) để thu thập, xử lý, phân tích và trực quan hóa thông tin địa lí phục vụ dạy học.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 6.2	Thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động trải nghiệm, thực địa trong dạy học Địa lí theo hướng phát triển phẩm chất năng lực gắn với giáo dục hướng nghiệp.
PI 6.3	Sử dụng hiệu quả một số phần mềm và nền tảng số trong dạy học và nghiên cứu Địa lí.
PLO7	Vận dụng được các kiến thức chuyên sâu về Địa lí và ứng dụng công nghệ vào nghiên cứu, giải quyết các vấn đề trong thực tiễn
PI 7.1	Phân tích, xử lý dữ liệu, thông tin địa lí nhằm phát hiện và giải thích các hiện tượng và quá trình địa lí tự nhiên, địa lí kinh tế - xã hội trong thực tiễn.
PI 7.2	Vận dụng được kiến thức chuyên sâu về khoa học địa lí vào nghiên cứu và đề xuất các giải pháp cho các vấn đề thực tiễn ở địa phương; hướng dẫn học sinh phổ thông nghiên cứu khoa học.
PI 7.3	Vận dụng công nghệ số (bản đồ số, GIS, AI) hiệu quả trong dạy học và nghiên cứu địa lí; tuân thủ các nguyên tắc đạo đức số, bảo đảm an toàn thông tin và tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ khi khai thác, xử lý và trích dẫn dữ liệu địa lí trong môi trường số.
PI 7.4	Vận dụng kiến thức Địa lí và kiến thức liên môn để tổ chức các hoạt động giáo dục theo định hướng STEAM.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên dạy môn Địa lí ở các trường phổ thông, các trường đại học, cao đẳng, trường trung cấp chuyên nghiệp và trường dạy nghề.
- Giáo viên dạy môn Lịch sử - Địa lí (phân môn Địa lí) ở các trường Trung học cơ sở.
- Chuyên viên các cơ quan quản lý hành chính nhà nước và các Sở/Ban/Ngành: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.
- Hướng dẫn viên du lịch.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học thạc sĩ và tiến sĩ trong và ngoài nước theo đúng chuyên ngành hoặc những ngành gần./.

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN SƯ PHẠM LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Sư phạm Lịch sử - Địa lí theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội; có nền tảng kiến thức khoa học cơ bản và kiến thức chuyên sâu theo định hướng tích hợp Lịch sử - Địa lí, đáp ứng chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông; có năng lực nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ trong dạy học phân môn Lịch sử và Địa lí theo định hướng tích hợp; có tư duy phản biện, năng lực phân tích và lý giải các vấn đề lịch sử – địa lí trong mối quan hệ không gian và thời gian, gắn với bối cảnh phát triển kinh tế – xã hội; người học có năng lực thực hành nghề nghiệp, có khả năng thiết kế và tổ chức hoạt động dạy học tích hợp theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm và năng lực quản lý hoạt động dạy học; có năng lực tự học, học tập suốt đời và năng lực khởi nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp trong lĩnh vực giáo dục và các lĩnh vực liên quan.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Vận dụng kiến thức nền tảng lý luận chính trị, tâm lý học, khoa học giáo dục và kiến thức chuyên sâu theo định hướng tích hợp Lịch sử – Địa lí để giải quyết các vấn đề trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học và thực tiễn chuyên môn tại trường phổ thông.

PO2: Thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học tích hợp Lịch sử – Địa lí, giáo dục và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; có năng lực thực hành nghề nghiệp vững vàng và khả năng quản lý, điều phối, đánh giá các hoạt động chuyên môn tại cơ sở giáo dục.

PO3: Sử dụng thành thạo năng lực số, trí tuệ nhân tạo và ngoại ngữ trong chuyên môn; có tư duy phản biện, năng lực nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để thích ứng với sự thay đổi của môi trường giáo dục và hội nhập quốc tế.

PO4: Thực hiện đạo đức nhà giáo, trách nhiệm phục vụ cộng đồng và ý thức bảo tồn di sản, giá trị văn hóa – lịch sử dân tộc; có năng lực tự chủ, làm việc độc lập, hợp tác và phát huy ý thức tự học để phát triển nghề nghiệp suốt đời.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động dạy học và giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học giáo dục, giáo dục học và giao tiếp sư phạm để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học – giáo dục; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học giáo dục, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi và sư phạm, các lý thuyết giáo dục đạo đức để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội phù hợp với đối tượng người học.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học, lý luận dạy học và giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ toàn diện người học.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp; giảng dạy một số trong chương trình giáo dục phổ thông.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng.
PLO4	Vận dụng có hệ thống kiến thức Lịch sử Việt Nam và Lịch sử thế giới để phân tích, đánh giá các vấn đề thực tiễn, góp phần giáo dục nhận thức lịch sử, giá trị văn hóa và ý thức công dân.
PI 4.1	Vận dụng kiến thức Lịch sử Việt Nam để dạy học, phân tích và lí giải các vấn đề thực tiễn (bảo tồn di sản, giáo dục truyền thống, phát triển địa phương...).
PI 4.2	Vận dụng kiến thức Lịch sử thế giới để dạy học, so sánh, liên hệ và đánh giá các vấn đề lịch sử trong bối cảnh toàn cầu.
PLO5	Vận dụng kiến thức Địa lí tự nhiên và Địa lí kinh tế – xã hội để thiết kế và tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục gắn với thực tiễn và định hướng phát triển năng lực học sinh.
PI 5.1	Vận dụng kiến thức Địa lí để thiết kế và tổ chức các hoạt động dạy học (bài học, chủ đề, dự án...) theo định hướng phát triển năng lực.
PI 5.2	Vận dụng kiến thức Địa lí để tổ chức các hoạt động giáo dục liên môn, trải nghiệm, hướng nghiệp gắn với bối cảnh địa phương.
PLO 6	Vận dụng kiến thức về lí luận, phương pháp dạy học Lịch sử và Địa lí để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
PI 6.1	Phân tích mục tiêu, nội dung chương trình môn Lịch sử và Địa lí để thiết kế và triển khai kế hoạch dạy học tích hợp (bài học, chủ đề, kế hoạch giáo dục) phù hợp yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
	phổ thông, đặc điểm người học và điều kiện thực tiễn của nhà trường và địa phương.
PI 6.2	Lựa chọn và vận dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát triển năng lực chung và năng lực đặc thù Lịch sử và Địa lí.
PI 6.3	Thiết kế và sử dụng công cụ kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học.
PLO7	Vận dụng kiến thức, phương pháp của khoa học Lịch sử, khoa học Địa lí và ứng dụng công nghệ để nghiên cứu, phân tích, giải quyết các vấn đề trong thực tiễn và giáo dục.
PI 7.1	Khai thác, xử lý và phân tích dữ liệu, tư liệu lịch sử và địa lí để nhận diện và giải quyết các vấn đề thực tiễn.
PI 7.2	Vận dụng các phương pháp nghiên cứu đặc thù (phân tích tư liệu lịch sử, điều tra thực địa, GIS...) trong nghiên cứu và thực hành.
PI 7.3	Vận dụng kiến thức liên môn Lịch sử và Địa lí để thiết kế, tổ chức và quản lý các hoạt động học tập theo định hướng STEAM, nghiên cứu thực địa gắn với thực tiễn và định hướng nghề nghiệp; hướng dẫn học sinh phổ thông nghiên cứu khoa học.
PI 7.4	Khai thác và sử dụng công nghệ có trách nhiệm, có đạo đức, đảm bảo an toàn thông tin và tính bản quyền trong môi trường số.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên dạy môn Địa lí ở các trường phổ thông, các trường đại học, cao đẳng, trường trung cấp chuyên nghiệp và trường dạy nghề.
- Giáo viên dạy môn Lịch sử - Địa lí ở các trường Trung học cơ sở.
- Chuyên viên các cơ quan quản lý hành chính nhà nước và các Sở/Ban/Ngành: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch...
- Hướng dẫn viên du lịch.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học thạc sĩ và tiến sĩ trong và ngoài nước theo đúng chuyên ngành hoặc những ngành gần./. 

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN GIÁO DỤC CÔNG DÂN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Giáo dục công dân theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt; có kiến thức nền tảng và chuyên sâu về khoa học chính trị, đạo đức, kỹ năng sống, kinh tế, pháp luật; có tư duy phản biện, năng lực nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, tư duy khởi nghiệp; biết ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong giáo dục; biết điều phối và quản lý hoạt động chuyên môn, thực hành nghề nghiệp; có tinh thần trách nhiệm cao trong nghề nghiệp, có khả năng làm việc độc lập, đáp ứng yêu cầu xã hội và phục vụ đắc lực sự nghiệp giáo dục - đào tạo, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Có kiến thức toàn diện, chuyên sâu về khoa học giáo dục; lý luận chính trị; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống; giáo dục kinh tế và pháp luật để vận dụng trong hoạt động thực tiễn của bản thân và tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục ở nhà trường phổ thông.

PO2: Có năng lực phát triển chương trình; thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học và thực hành giáo dục chính trị; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống; giáo dục kinh tế, pháp luật để phát triển phẩm chất, năng lực người học.

PO3: Có năng lực số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và sử dụng ngoại ngữ; có năng lực đổi mới sáng tạo, tư duy phản biện để phục vụ nghiên cứu khoa học giáo dục, khoa học chính trị, thực hành khởi nghiệp, thích ứng với sự thay đổi trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

PO4: Thực hiện đạo đức nhà giáo, có trách nhiệm với cộng đồng; có năng lực tự học, tự nghiên cứu, làm việc độc lập ở mức độ cao để đưa ra kết luận, đề xuất giải pháp phát triển chuyên môn, nghiệp vụ và giải quyết hiệu quả các yêu cầu của thực tiễn.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa
PI 1.1	Phân tích và vận dụng được các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng kinh tế, chính trị, xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng được các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động dạy học và giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học giáo dục, giáo dục học và giao tiếp sư phạm để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học – giáo dục; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học giáo dục, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi và sư phạm, các lý thuyết giáo dục đạo đức để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội phù hợp với đối tượng người học.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học, lý luận dạy học và giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ toàn diện người học.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế; định hướng và hướng dẫn người học nghiên cứu khoa học
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp; giảng dạy một số chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng; định hướng, hướng dẫn nghiên cứu khoa học cho học sinh ở trường phổ thông.
PLO 4	Phân tích được kiến thức nền tảng, chuyên sâu về khoa học lý luận chính trị, kinh tế, pháp luật, đạo đức, kỹ năng sống trên cơ sở vận dụng năng lực số trong khai thác và xử lý thông tin
PI 4.1	Phân tích được kiến thức nền tảng, chuyên sâu về khoa học lý luận chính trị, kinh tế, pháp luật.
PI 4.2	Phân tích được kiến thức nền tảng, chuyên sâu về giáo dục đạo đức và giáo dục kỹ năng sống.
PI 4.3	Vận dụng được năng lực số trong khai thác và xử lý thông tin phức hợp phục vụ học tập, nghiên cứu và hoạt động chuyên môn.
PLO 5	Vận dụng được kiến thức nền tảng, chuyên sâu về khoa học lý luận chính trị, kinh tế, pháp luật, đạo đức, kỹ năng sống và kiến thức liên ngành vào thiết kế kế hoạch và tổ chức dạy học, giáo dục môn Giáo dục công dân ở trường phổ thông để phát triển năng lực học sinh
PI 5.1	Vận dụng được kiến thức nền tảng, chuyên sâu về khoa học lý luận chính trị, kinh tế, pháp luật, đạo đức, kỹ năng sống vào thiết kế kế hoạch dạy học và giáo dục môn Giáo dục công dân ở trường phổ thông để phát triển năng lực học sinh.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 5.2	Vận dụng được kiến thức nền tảng, chuyên sâu về khoa học lý luận chính trị, kinh tế, pháp luật, đạo đức, kỹ năng sống vào tổ chức dạy học môn Giáo dục công dân ở trường phổ thông để phát triển năng lực học sinh.
PI 5.3	Vận dụng được kiến thức nền tảng, chuyên sâu của bộ môn với kiến thức liên ngành để thiết kế kế hoạch và tổ chức dạy học, giáo dục môn Giáo dục công dân ở trường phổ thông theo định hướng dạy học tích hợp, dạy học phân hóa, giáo dục STEM để phát triển toàn diện năng lực học sinh và phù hợp với bối cảnh nhà trường, địa phương.
PLO 6	Vận dụng thành thạo các phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá trong dạy học bộ môn để phát triển năng lực người học
PI 6.1	Vận dụng thành thạo các phương pháp dạy học bộ môn để phát triển năng lực người học.
PI 6.2	Vận dụng thành thạo các phương pháp kiểm tra, đánh giá trong dạy học bộ môn để phát triển năng lực người học.
PI 6.3	Sử dụng thành thạo công nghệ số để thiết kế và thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá hoạt động học tập của học sinh.
PLO 7	Vận dụng được kiến thức về phát triển chương trình môn học để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp một cách sáng tạo; có tư duy phản biện; phân tích, đánh giá, giải quyết vấn đề phức tạp; đề xuất được các giải pháp mới để phát triển chuyên môn, nghiệp vụ và giải quyết hiệu quả các yêu cầu của thực tiễn
PI 7.1	Vận dụng kiến thức về phát triển chương trình môn Giáo dục công dân để tham gia phát triển chương trình nhà trường và thiết kế hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong môn Giáo dục công dân.
PI 7.2	Vận dụng tư duy phản biện để phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề phức tạp nảy sinh trong thực tiễn.
PI 7.3	Đề xuất được các giải pháp mới phát triển chuyên môn, nghiệp vụ và giải quyết hiệu quả các yêu cầu của thực tiễn.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên dạy môn Giáo dục công dân ở các trường trung học cơ sở;
- Giáo viên dạy môn Giáo dục Kinh tế và pháp luật ở trường THPT; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có môn học gần với môn Giáo dục Kinh tế và pháp luật.
- Cán bộ chuyên môn cấp xã: làm việc tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; phòng Văn hoá - xã hội xã.
- Cán bộ, chuyên viên các cơ quan Đảng, Nhà nước các cấp như Ban Tuyên giáo và dân vận, Ban Nội chính; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Giáo dục và Đào tạo...
- Giảng viên giảng dạy các môn Lý luận chính trị, môn Lý luận và phương pháp dạy học Lý luận chính trị ở các trường cao đẳng, đại học, học viện... sau khi học lên trình độ thạc sĩ và tiến sĩ.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

- Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học thạc sĩ và tiến sĩ các chuyên ngành chuyên sâu Lý luận chính trị, Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Lý luận chính trị, Hồ Chí Minh học, Chính trị học, Tôn giáo học, Kinh tế học, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Quản lý giáo dục...
- Có thể tham gia các chương trình/khóa đào tạo, bồi dưỡng sau đại học tại nước ngoài hoặc của các tổ chức quốc tế tại Việt Nam./.

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Giáo dục Chính trị theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất chính trị vững vàng và đạo đức nghề nghiệp; có kiến thức nền tảng và chuyên sâu về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản, pháp luật của Nhà nước Việt Nam và các khoa học liên ngành; có năng lực nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, tư duy phản biện và tinh thần khởi nghiệp; có khả năng ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong hoạt động chuyên môn; có năng lực điều phối, quản lý hoạt động chuyên môn và thực hành nghề nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, tinh thần trách nhiệm cao, đáp ứng yêu cầu của xã hội, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước, đặc biệt tại khu vực trung du và miền núi phía Bắc trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Có tri thức toàn diện và chuyên sâu về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản, pháp luật của Nhà nước Việt Nam và khoa học giáo dục; biết vận dụng có hiệu quả các tri thức này vào phát triển chuyên môn, nghiệp vụ và thực hành nghề nghiệp.

PO2: Có năng lực thiết kế và tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục, thực hành và phát triển chương trình giáo dục chính trị, giáo dục kinh tế và giáo dục pháp luật để phát triển phẩm chất, năng lực người học.

PO3: Có năng lực số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và sử dụng ngoại ngữ; có năng lực đổi mới sáng tạo, tư duy phản biện trong nghiên cứu khoa học giáo dục chính trị, thực hành khởi nghiệp và thích ứng với sự thay đổi trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

PO4: Thực hiện đạo đức nhà giáo, có trách nhiệm với đất nước, trung thành với chế độ, mục tiêu lý tưởng của Đảng; có năng lực tự học, tự nghiên cứu, làm việc độc lập ở mức độ cao để đánh giá, nhận xét, đề xuất kết luận và giải pháp phát triển chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng hiệu quả các yêu cầu của thực tiễn.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa
PI 1.1	Phân tích và vận dụng được các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng kinh tế, chính trị, xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng được các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động dạy học và giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học giáo dục, giáo dục học và giao tiếp sư phạm để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học – giáo dục; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học giáo dục, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi và sư phạm, các lý thuyết giáo dục đạo đức để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội phù hợp với đối tượng người học.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học, lý luận dạy học và giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ toàn diện người học.
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế; định hướng và hướng dẫn người học nghiên cứu khoa học.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp; giảng dạy một số chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng; định hướng và hướng dẫn người học nghiên cứu khoa học.
PLO 4	Vận dụng được các kiến thức nền tảng, chuyên sâu về lý luận chính trị, kinh tế và pháp luật để phân tích, đánh giá và phản biện các vấn đề thực tiễn
PI 4.1	Phân tích được xu hướng vận động và phát triển của xã hội dưới góc độ triết học, khoa học chính trị và khoa học giáo dục.
PI 4.2	Đánh giá và phản biện được các quan điểm, chính sách kinh tế – xã hội trên cơ sở vận dụng kiến thức lý luận chính trị và pháp luật.
PLO 5	Vận dụng được các kiến thức nền tảng, chuyên sâu về khoa học lý luận chính trị, pháp luật và khoa học liên ngành vào thiết kế và tổ chức hoạt động giảng dạy, giáo dục phù hợp với thực tiễn
PI 5.1	Vận dụng được các kiến thức nền tảng, chuyên sâu về khoa học lý luận chính trị, kinh tế và pháp luật vào thiết kế hoạt động dạy học, giáo dục phù hợp với thực tiễn nhà trường, địa phương; thể hiện hiểu biết sâu sắc về mục tiêu, nội dung chương trình các môn lý luận chính trị và chương trình môn Giáo dục công dân ở phổ thông.
PI 5.2	Vận dụng được các kiến thức nền tảng, chuyên sâu về khoa học lý luận chính trị, kinh tế và pháp luật vào tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục phù hợp với bối cảnh nhà trường, địa phương.
PI 5.3	Vận dụng các kiến thức nền tảng và chuyên sâu về khoa học lý luận chính trị và khoa học liên ngành để thiết kế và tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục theo định hướng dạy học tích hợp, dạy học phân hóa, giáo dục STEM để phát triển toàn diện năng lực người học và tham gia phát triển chương trình nhà trường.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 6	Vận dụng thành thạo các phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá trong dạy học bộ môn để phát triển năng lực người học
PI 6.1	Vận dụng thành thạo các phương pháp dạy học bộ môn trên cơ sở áp dụng công nghệ số để phát triển năng lực người học.
PI 6.2	Vận dụng thành thạo các phương pháp kiểm tra, đánh giá trên cơ sở áp dụng công nghệ số trong dạy học bộ môn để phát triển năng lực người học.
PLO 7	Vận dụng được các kiến thức chuyên sâu về lý luận chính trị để giải quyết những công việc đảng, đoàn thể, chính quyền nhà nước; tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp
PI 7.1	Vận dụng được các kiến thức chuyên sâu về lý luận chính trị để phân tích, phản biện, xử lý các tình huống nảy sinh trong thực tiễn công việc đảng, đoàn thể và chính quyền nhà nước.
PI 7.2	Vận dụng kiến thức lý luận chính trị để tổ chức và quản lý các hoạt động của Đảng, đoàn thể và chính quyền trong thực tiễn.
PI 7.3	Vận dụng được các kiến thức chuyên sâu về lý luận chính trị để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên dạy môn Giáo dục Kinh tế và pháp luật ở trường THPT; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có môn học gần với môn Giáo dục Kinh tế và pháp luật.

- Giáo viên dạy môn Giáo dục chính trị ở các trường trung cấp chuyên nghiệp, trường nghề.

- Cán bộ chuyên môn cấp xã: làm việc tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; phòng Văn hoá - xã hội xã.

- Cán bộ, chuyên viên các cơ quan Đảng, Nhà nước các cấp như Ban Tuyên giáo và dân vận, Ban Nội chính; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Giáo dục và Đào tạo...

- Giảng viên giảng dạy các môn Lý luận chính trị, môn Lý luận và phương pháp dạy học Lý luận chính trị ở các trường cao đẳng, đại học, học viện... sau khi học lên trình độ thạc sĩ và tiến sĩ.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

- Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học thạc sĩ và tiến sĩ các chuyên ngành chuyên sâu Lý luận chính trị, Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Lý luận chính trị, Hồ Chí Minh học, Chính trị học, Tôn giáo học, Kinh tế học, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Quản lý giáo dục...

- Có thể tham gia các chương trình/khóa đào tạo, bồi dưỡng sau đại học tại nước ngoài hoặc của các tổ chức quốc tế tại Việt Nam./.

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN SƯ PHẠM TIẾNG ANH**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Sư phạm tiếng Anh theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm công dân; có năng lực ngoại ngữ thành thạo, kiến thức chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm vững vàng; có khả năng vận dụng hiệu quả các lý thuyết ngôn ngữ, văn hóa và giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học. Đồng thời, người học có tư duy phản biện, khả năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực giáo dục; có năng lực ứng dụng công nghệ số, thực hiện nghiên cứu khoa học giáo dục và tự học suốt đời; phát triển năng lực làm việc độc lập, hợp tác, cũng như năng lực quản lý, điều phối chuyên môn, thích ứng nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO 1. Thể hiện phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm công dân; có khả năng vận dụng kiến thức giáo dục học, tâm lý học và giao tiếp sư phạm để tổ chức môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, và thực hiện hiệu quả các hoạt động dạy học – giáo dục.

PO 2. Sử dụng tiếng Anh thành thạo; vận dụng kiến thức ngôn ngữ, văn hóa, văn học và các phương pháp dạy học hiện đại để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học tiếng Anh theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học.

PO 3. Ứng dụng được công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và ngoại ngữ hỗ trợ trong hoạt động chuyên môn, có năng lực khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo, tư duy phản biện để thích ứng với bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

PO 4. Thực hiện nghiên cứu khoa học giáo dục; tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ người học trong học tập, nghiên cứu khoa học và định hướng nghề nghiệp; làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả; chủ động học tập suốt đời; quản lý, điều phối chuyên môn và phát triển nghề nghiệp bền vững trong môi trường giáo dục hiện đại.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động dạy học và giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học giáo dục, giáo dục học và giao tiếp sư phạm để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học – giáo dục; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế.
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học giáo dục, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi và sư phạm, các lý thuyết giáo dục đạo đức để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội phù hợp với đối tượng người học.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học, lý luận dạy học và giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ toàn diện người học.
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ bổ trợ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Trung (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu hỗ trợ dạy học, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng.
PLO 4	Sử dụng tiếng Anh thành thạo và thể hiện năng lực giao tiếp học thuật, nghề nghiệp và liên văn hóa; vận dụng kiến thức ngôn ngữ, văn hóa, văn học và tri thức liên ngành để thực hiện hiệu quả hoạt động dạy học và giáo dục.
PI 4.1	Sử dụng tiếng Anh linh hoạt và hiệu quả (tương đương bậc 5/6) trong giao tiếp, dạy học và hoạt động nghề nghiệp.
PI 4.2	Vận dụng kiến thức về ngôn ngữ, văn hóa, văn học và tri thức liên ngành để thiết kế nội dung, học liệu và hoạt động dạy học tiếng Anh và hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn.
PLO 5	Vận dụng các phương pháp dạy học tiếng Anh; thiết kế, sử dụng công cụ đánh giá năng lực học sinh; khai thác và phát triển học liệu đa phương tiện, đa phương thức nhằm nâng cao chất lượng dạy học trong bối cảnh đổi mới và chuyển đổi số.
PI 5.1	Vận dụng hiệu quả các phương pháp và kỹ thuật dạy học tiếng Anh tích cực, hiện đại trong thiết kế bài học và tổ chức hoạt động dạy học nhằm phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực người học.
PI 5.2	Thiết kế, triển khai đa dạng công cụ đánh giá năng lực học sinh, tích hợp các công cụ trên nền tảng số nhằm phục vụ đánh giá quá trình và tổng kết.
PI 5.3	Khai thác, lựa chọn, đánh giá và thiết kế học liệu, nội dung đa phương tiện, đa phương thức phục vụ việc dạy và học tiếng Anh.
PI 5.4	Phân tích dữ liệu đánh giá để đưa ra phản hồi kịp thời, hỗ trợ sự tiến bộ của người học và điều chỉnh hoạt động dạy học.
PLO 6	Vận dụng kiến thức chuyên môn, phương pháp dạy học hiện đại và hiểu biết về Chương trình GDPT 2018 để thiết kế, tổ chức và điều chỉnh hoạt động dạy học, trải nghiệm và hướng nghiệp theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 6.1	Phân tích chương trình, mục tiêu giáo dục và đặc điểm người học để xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục phù hợp với bối cảnh nhà trường và địa phương.
PI 6.2	Tổ chức dạy học tiếng Anh bằng các hình thức đa dạng và các phương pháp dạy học tích cực phù hợp với mục tiêu và đối tượng người học.
PI 6.3	Thiết kế và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; thực hiện vai trò giáo viên chủ nhiệm, phối hợp hiệu quả giữa nhà trường, gia đình và xã hội.
PLO 7	Thiết kế, triển khai nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực giáo dục và dạy học tiếng Anh; thực hiện hiệu quả hoạt động tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ người học trong học tập, nghiên cứu khoa học và định hướng nghề nghiệp.
PI 7.1	Xác định vấn đề, thiết kế, thực hiện và báo cáo kết quả nghiên cứu trong dạy học tiếng Anh.
PI 7.2	Tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ người học xác định phương pháp, thực hiện các nhiệm vụ học tập và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực giáo dục và dạy học tiếng Anh.
PI 7.3	Thực hiện các hoạt động tư vấn học đường; hỗ trợ tâm lý và hướng nghiệp cho người học.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên tiếng Anh tại các trường phổ thông, trung tâm giáo dục, cơ sở đào tạo ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân.
- Chuyên viên, cán bộ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo như: quản lý giáo dục, phát triển chương trình, biên soạn học liệu và kiểm tra – đánh giá.
- Nghiên cứu viên hoặc trợ lý nghiên cứu trong các cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo về ngôn ngữ, giáo dục và giảng dạy tiếng Anh.
- Nhân sự sử dụng tiếng Anh trong các tổ chức, doanh nghiệp, tổ chức quốc tế hoặc các lĩnh vực có yêu cầu sử dụng ngoại ngữ và kỹ năng giao tiếp liên văn hóa.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học thạc sĩ và tiến sĩ các ngành như: Ngôn ngữ Anh, Lý luận và phương pháp giảng dạy tiếng Anh, Giáo dục học, Ngôn ngữ học ứng dụng hoặc các ngành liên quan khác trong nước và quốc tế./.

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN GIÁO DỤC MẦM NON**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Giáo dục Mầm non phát triển toàn diện theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất chính trị, đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp tốt; có hệ thống kiến thức khoa học liên ngành, chuyên sâu về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ mầm non; có năng lực giao tiếp, hợp tác, tư duy phản biện, phân tích, đánh giá, đề xuất giải pháp mới và giải quyết được những vấn đề phức tạp về lý luận, thực tiễn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em, quản lý nhóm/lớp, quản lý chuyên môn tại cơ sở giáo dục mầm non; có năng lực làm việc độc lập, tự học, nghiên cứu khoa học, tư vấn giáo dục, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; có năng lực ngoại ngữ, tin học và công nghệ số, thích ứng và học tập suốt đời; đáp ứng được yêu cầu nghề nghiệp trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và hội nhập quốc tế.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Vận dụng hiệu quả hệ thống kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, đạo đức, pháp luật và hệ thống kiến thức toàn diện, chuyên sâu về chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, bảo vệ trẻ em vào hoạt động quản lý trẻ em, hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, bảo vệ trẻ em tại cơ sở giáo dục mầm non.

PO2: Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và đánh giá được kết quả hoạt động quản lý trẻ, hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và bảo vệ trẻ theo Chương trình giáo dục mầm non (bao gồm cả năng lực giáo dục hoà nhập trẻ mầm non có nhu cầu đặc biệt); có năng lực giao tiếp, hợp tác, tư duy phản biện, quản lý nhóm/lớp, quản lý chuyên môn, xây dựng và sử dụng môi trường giáo dục, tư vấn giáo dục mầm non; có năng lực tự học, nghiên cứu khoa học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

PO3: Ứng dụng được công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) và tiếng Anh trong hoạt động chuyên môn; có năng lực khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo để thích ứng với bối cảnh nghề nghiệp đa dạng, phức tạp.

PO4: Tuân thủ các quy định của pháp luật; có phẩm chất và phong cách phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hoá của dân tộc; có trách nhiệm của nhà giáo với xã hội và cộng đồng; tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động nghề nghiệp; có năng lực phát triển chuyên môn liên tục và học tập suốt đời.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích đúng các hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; xây dựng môi trường giáo dục nhóm/lớp an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ; xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, văn hoá tại cơ sở giáo dục mầm non.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học mầm non, giáo dục học mầm non, phát triển chương trình giáo dục mầm non, đánh giá trong giáo dục mầm non và giao tiếp sư phạm mầm non để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển toàn diện trẻ em trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế.
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học mầm non để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ nhằm phát triển toàn diện trẻ em.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học mầm non, phát triển chương trình giáo dục mầm non và đánh giá trong giáo dục mầm non để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ mầm non.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức về giao tiếp sư phạm mầm non để tổ chức hiệu quả hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ quá trình giáo dục toàn diện trẻ em.
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức, đánh giá và giải quyết các vấn đề về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ hoạt động chuyên môn; tổ chức được một số nội dung cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục mầm non.
PI 3.3	Đề xuất, triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường, cộng đồng.
PLO 4	Vận dụng hiệu quả hệ thống kiến thức khoa học chuyên sâu về sinh lý học trẻ em, nuôi dưỡng, chăm sóc, phòng bệnh và bảo đảm an toàn cho trẻ vào xây dựng, tổ chức và đánh giá kết quả hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ trẻ em tại cơ sở giáo dục mầm non.
PI 4.1	Vận dụng hiệu quả hệ thống kiến thức khoa học chuyên sâu về sinh lý học trẻ em, nuôi dưỡng, chăm sóc, phòng bệnh và bảo đảm an toàn cho trẻ vào xây dựng, tổ chức và đánh giá kết quả hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em tại cơ sở giáo dục mầm non.
PI 4.2	Vận dụng hiệu quả hệ thống kiến thức khoa học chuyên sâu về sinh lý học trẻ em, nuôi dưỡng, chăm sóc, phòng bệnh và bảo đảm an toàn cho trẻ vào xây dựng, tổ chức và đánh giá kết quả hoạt động bảo vệ trẻ em tại cơ sở giáo dục mầm non.
PLO 5	Vận dụng hiệu quả hệ thống kiến thức khoa học, toàn diện, chuyên sâu về giáo dục thể chất, giáo dục nhận thức, giáo dục ngôn ngữ, giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội, giáo dục nghệ thuật cho trẻ em vào xây dựng, tổ chức và đánh giá kết quả hoạt

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
	động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em mầm non theo tiếp cận hiện đại tại cơ sở giáo dục mầm non.
PI 5.1	Vận dụng hiệu quả hệ thống kiến thức chuyên sâu về sinh lý học trẻ em, giáo dục thể chất vào xây dựng, tổ chức và đánh giá kết quả hoạt động giáo dục phát triển thể chất cho trẻ em tại cơ sở giáo dục mầm non.
PI 5.2	Vận dụng hiệu quả hệ thống kiến thức chuyên sâu về tâm lý học trẻ em, giáo dục nhận thức vào xây dựng, tổ chức và đánh giá kết quả hoạt động giáo dục phát triển nhận thức cho trẻ em tại cơ sở giáo dục mầm non.
PI 5.3	Vận dụng hiệu quả hệ thống kiến thức chuyên sâu về phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non trong xây dựng, tổ chức và đánh giá kết quả hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ em tại cơ sở giáo dục mầm non.
PI 5.4	Vận dụng hiệu quả hệ thống kiến thức chuyên sâu về giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non vào xây dựng, tổ chức và đánh giá kết quả hoạt động giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ em tại cơ sở giáo dục mầm non.
PI 5.5	Vận dụng hiệu quả hệ thống kiến thức chuyên sâu về giáo dục nghệ thuật cho trẻ mầm non vào xây dựng, tổ chức và đánh giá kết quả hoạt động giáo dục nghệ thuật cho trẻ em tại cơ sở giáo dục mầm non.
PLO 6	Vận dụng hiệu quả hệ thống kiến thức chuyên sâu trong quản lý nhóm/lớp; phối hợp với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để giải quyết được những vấn đề phức tạp, đa dạng của hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ mầm non; đánh giá, phản biện và đề xuất các giải pháp mới để nâng cao chất lượng công việc.
PI 6.1	Vận dụng hiệu quả hệ thống kiến thức chuyên sâu trong quản lý trẻ mầm non, quản lý hồ sơ và môi trường giáo dục nhóm/lớp.
PI 6.2	Phối hợp với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để giải quyết được những vấn đề phức tạp, đa dạng của hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ mầm non.
PI 6.3	Đánh giá, phản biện và đề xuất được các phương án, giải pháp mới nhằm nâng cao chất lượng hoạt động nghề nghiệp.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 7	Vận dụng hiệu quả hệ thống kiến thức chuyên sâu trong nghiên cứu khoa học giáo dục mầm non, giáo dục hoà nhập trẻ mầm non có nhu cầu đặc biệt và tư vấn chuyên môn giáo dục mầm non.
PI 7.1	Vận dụng được hệ thống kiến thức chuyên sâu để thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học giáo dục mầm non.
PI 7.2	Vận dụng được hệ thống kiến thức chuyên sâu để giải quyết vấn đề thực tiễn về giáo dục hoà nhập trẻ mầm non có nhu cầu đặc biệt.
PI 7.3	Vận dụng hiệu quả hệ thống kiến thức chuyên sâu trong tư vấn cho đồng nghiệp, cha mẹ trẻ và cộng đồng về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ mầm non.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khoẻ toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên công tác tại cơ sở giáo dục mầm non.
- Giáo viên tại trung tâm giáo dục trẻ mầm non có nhu cầu đặc biệt;
- Tư vấn chuyên môn giáo dục mầm non công tác tại trung tâm tư vấn giáo dục mầm non hoặc tổ chức khác có chức năng tư vấn giáo dục mầm non.
- Nghiên cứu viên tại cơ quan nghiên cứu giáo dục mầm non.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học thạc sĩ và tiến sĩ ngành giáo dục học, giáo dục học mầm non và các ngành gần ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật về giáo dục đại học./.

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN GIÁO DỤC TIỂU HỌC**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Giáo dục Tiểu học theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội; có năng lực vận dụng kiến thức khoa học giáo dục và kiến thức nền tảng các môn học ở tiểu học để phân tích, giải thích và xử lý các vấn đề trong dạy học và giáo dục; có năng lực thiết kế, tổ chức, đánh giá và điều chỉnh hoạt động dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thực hiện dạy học tích hợp, phân hóa và tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông; phát triển năng lực nghiên cứu khoa học giáo dục, tư duy phản biện, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và ứng dụng công nghệ số trong dạy học; có khả năng làm việc độc lập, thích ứng và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đa dạng, đặc biệt vùng trung du và miền núi phía Bắc, đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp giáo viên tiểu học trong hệ thống giáo dục quốc dân và định hướng phát triển nghề nghiệp bền vững.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Vận dụng kiến thức về lý luận chính trị, pháp luật Việt Nam, khoa học giáo dục và các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn để phân tích, giải thích và xử lý các vấn đề trong dạy học và giáo dục tiểu học cũng như trong hoạt động thực tiễn.

PO2: Thiết kế, tổ chức, đánh giá và điều chỉnh hoạt động dạy học và giáo dục ở tiểu học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thực hiện nghiên cứu khoa học giáo dục nhằm cải tiến chất lượng dạy học và giáo dục.

PO3: Vận dụng kỹ năng giao tiếp, hợp tác; sử dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và tiếng Anh trong tự học, dạy học và nghiên cứu khoa học giáo dục; đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo trong thực tiễn giáo dục tiểu học.

PO4: Thể hiện năng lực làm việc độc lập và hợp tác; thích ứng với môi trường giáo dục đa dạng; vận dụng tư duy phản biện, sáng tạo để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong dạy học và giáo dục tiểu học; chủ động phát triển nghề nghiệp và học tập suốt đời.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động dạy học và giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học giáo dục, giáo dục học và giao tiếp sư phạm để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học – giáo dục; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học giáo dục, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi và sư phạm, các lý thuyết giáo dục đạo đức để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội phù hợp với đối tượng người học.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học, lý luận dạy học và giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ toàn diện người học.
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp; giảng dạy một số chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng.
PLO4	Vận dụng hệ thống kiến thức nền tảng về toán học, ngữ văn, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn để giải quyết các vấn đề của chuyên ngành và thực tiễn.
PI 4.1	Vận dụng kiến thức cơ bản về tập hợp - logic, cấu trúc đại số, số học, hình học, thống kê và xác suất để giải quyết các vấn đề toán học và thực tiễn.
PI 4.2	Vận dụng kiến thức cơ bản về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp, ngữ dụng, phong cách và văn học để giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực ngôn ngữ và văn học.
PI 4.3	Vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội để giải quyết các vấn đề về thế giới tự nhiên và xã hội xung quanh.
PI 4.4	Vận dụng kiến thức cơ bản về âm nhạc và mỹ thuật để giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực nghệ thuật.
PLO5	Phân tích và vận dụng kiến thức chuyên sâu (toán học, ngôn ngữ, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn) và liên môn để thiết kế và tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
PI 5.1	Phân tích, giải thích bản chất kiến thức môn học ở tiểu học dựa trên nền tảng các kiến thức chuyên sâu về toán học, ngôn ngữ, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn.
PI 5.2	Vận dụng kiến thức liên môn để thiết kế hoạt động dạy học phát triển phẩm chất, năng lực.
PI 5.3	Đánh giá và điều chỉnh hoạt động dạy học phù hợp với đặc điểm học sinh và bối cảnh.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO6	Thiết kế, tổ chức, quản lý, đánh giá và điều phối hoạt động dạy học ở tiểu học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; dạy học phân hóa, STEM, hoạt động trải nghiệm đáp ứng yêu cầu giáo dục phổ thông.
PI 6.1	Xây dựng kế hoạch bài dạy theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông và phát triển chương trình giáo dục nhà trường.
PI 6.2	Tổ chức và điều phối hoạt động dạy học tích hợp, phân hóa, hoạt động trải nghiệm và giáo dục STEM; sử dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới sáng tạo trong thiết kế và triển khai dạy học, phát triển nội dung giáo dục và ý tưởng khởi nghiệp.
PI 6.3	Thiết kế, sử dụng công cụ đánh giá và phân tích kết quả học tập của học sinh; từ đó đưa ra quyết định điều chỉnh hoạt động dạy học nhằm nâng cao chất lượng trong môi trường giáo dục số.
PLO7	Thực hiện nghiên cứu khoa học giáo dục tiểu học; vận dụng tư duy phản biện, kết quả nghiên cứu và kinh nghiệm thực tiễn để phân tích, đánh giá, đề xuất giải pháp đổi mới, cải tiến chất lượng dạy học và giáo dục ở tiểu học
PI 7.1	Thực hiện quy trình nghiên cứu khoa học giáo dục tiểu học, có khai thác nguồn tài nguyên số, cơ sở dữ liệu khoa học và công cụ hỗ trợ nghiên cứu.
PI 7.2	Thu thập, quản lý, xử lý và phân tích dữ liệu bằng các phương pháp nghiên cứu kết hợp công cụ số, phần mềm công nghệ và trí tuệ nhân tạo.
PI 7.3	Sử dụng tư duy phản biện để phân tích, đánh giá các nguồn thông tin và kết quả nghiên cứu, từ đó đề xuất các giải pháp đổi mới sáng tạo, hướng nghiệp nhằm cải tiến thực tiễn dạy học và giáo dục; trình bày, công bố và chia sẻ kết quả nghiên cứu trên nền tảng số, đảm bảo đạo đức học thuật, an toàn thông tin và sở hữu trí tuệ.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên cấp tiểu học tại các cơ sở giáo dục.
- Cán bộ phụ trách về lĩnh vực giáo dục tiểu học của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục.
- Nghiên cứu viên và tư vấn viên tại các cơ quan, tổ chức nghiên cứu và tư vấn phát triển giáo dục tiểu học.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

- Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Sư phạm Giáo dục Tiểu học có thể tiếp tục học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các chuyên ngành đúng hoặc ngành gần với lĩnh vực Giáo dục học (giáo dục tiểu học) ở trong nước và quốc tế.
- Học đại học văn bằng hai ở các ngành phù hợp.
- Có khả năng tự học để hoàn thiện và phát triển năng lực nghề nghiệp./.

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN GIÁO DỤC TIỂU HỌC ĐỊNH HƯỚNG CHẤT LƯỢNG CAO**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Giáo dục Tiểu học định hướng ứng dụng chất lượng cao, có phẩm chất nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội; có năng lực vận dụng kiến thức về khoa học giáo dục, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn để phân tích, giải thích và xử lý các vấn đề trong dạy học và giáo dục; có năng lực thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong môi trường giáo dục hiện đại; có năng lực sử dụng tiếng Anh trong dạy học một số môn học ở tiểu học theo hướng tích hợp nội dung - ngôn ngữ; có khả năng thiết kế và triển khai dạy học trong môi trường số, môi trường song ngữ và bối cảnh hội nhập quốc tế; phát triển năng lực nghiên cứu khoa học, tư duy phản biện, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và cải tiến thực tiễn dạy học; có khả năng làm việc độc lập, thích ứng và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đa dạng, đáp ứng yêu cầu của các cơ sở giáo dục chất lượng cao và môi trường giáo dục hội nhập.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Vận dụng kiến thức về lí luận chính trị và pháp luật Việt Nam, khoa học giáo dục và kiến thức môn học để phân tích, giải thích và xử lý các vấn đề dạy học và giáo dục tiểu học trong bối cảnh giáo dục hiện đại, đa văn hóa và hội nhập quốc tế.

PO2: Thiết kế, tổ chức, đánh giá và điều chỉnh hoạt động dạy học và giáo dục ở tiểu học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; triển khai dạy học tích hợp, phân hóa, giáo dục STEM và hoạt động trải nghiệm trong môi trường số và môi trường song ngữ; thực hiện dạy học một số môn học bằng tiếng Anh theo hướng tích hợp nội dung và ngôn ngữ.

PO3: Thực hiện nghiên cứu khoa học giáo dục; vận dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và ngoại ngữ để phân tích, phản biện và giải quyết các vấn đề trong dạy học tiểu học; đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong bối cảnh hội nhập.

PO4: Thể hiện năng lực làm việc độc lập và hợp tác trong môi trường giáo dục chất lượng cao; sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp nghề nghiệp và dạy học; thích ứng với môi trường giáo dục song ngữ, quốc tế; vận dụng tư duy phản biện và sáng tạo để giải quyết các vấn đề thực tiễn; chủ động phát triển nghề nghiệp và học tập suốt đời.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động dạy học và giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học giáo dục, giáo dục học và giao tiếp sư phạm để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học – giáo dục; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học giáo dục, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi và sư phạm, các lý thuyết giáo dục đạo đức để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội phù hợp với đối tượng người học.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học, lý luận dạy học và giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ toàn diện người học.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp; giảng dạy một số chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng.
PLO4	Vận dụng hệ thống kiến thức nền tảng về toán học, ngữ văn, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn để giải thích, đánh giá và thiết kế nội dung dạy học phù hợp với định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
PI 4.1	Phân tích và vận dụng kiến thức các lĩnh vực về toán học, ngữ văn, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn để giải thích nội dung dạy học.
PI 4.2	Đánh giá mức độ phù hợp của nội dung dạy học với mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
PI 4.3	Thiết kế nội dung dạy học phù hợp với đặc điểm môn học và định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
PLO5	Phân tích, vận dụng kiến thức chuyên sâu của toán học, ngôn ngữ, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn để làm sáng tỏ bản chất kiến thức khoa học ở tiểu học.
PI 5.1	Phân tích bản chất kiến thức môn học ở tiểu học và vận dụng kiến thức liên ngành để thiết kế hoạt động dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
PI 5.2	Đánh giá và điều chỉnh hoạt động dạy học dựa trên đặc điểm học sinh và bối cảnh lớp học nhằm nâng cao hiệu quả dạy học.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO6	Thiết kế, tổ chức, quản lý, đánh giá và điều phối hoạt động dạy học ở tiểu học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; triển khai dạy học tích hợp nội dung và ngôn ngữ (CLIL), phân hóa, STEM, hoạt động trải nghiệm đáp ứng yêu cầu giáo dục phổ thông.
PI 6.1	Xây dựng kế hoạch bài dạy theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông, phát triển chương trình giáo dục nhà trường đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế.
PI 6.1	Tổ chức và điều phối hoạt động hiệu quả dạy học tích hợp, phân hoá, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM và dạy học một số môn học bằng tiếng Anh theo hướng tích hợp nội dung và ngôn ngữ; sử dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới sáng tạo trong thiết kế và triển khai dạy học, phát triển nội dung giáo dục và ý tưởng khởi nghiệp.
PI 6.3	Thiết kế, sử dụng công cụ đánh giá và phân tích kết quả học tập của học sinh; từ đó đưa ra quyết định điều chỉnh hoạt động dạy học nhằm nâng cao chất lượng trong môi trường giáo dục số.
PLO7	Thực hiện nghiên cứu khoa học giáo dục tiểu học; vận dụng tư duy phản biện, kết quả nghiên cứu và kinh nghiệm thực tiễn để phân tích, đánh giá, đề xuất giải pháp đổi mới, cải tiến chất lượng dạy học và giáo dục ở tiểu học.
PI 7.1	Thực hiện quy trình nghiên cứu khoa học giáo dục tiểu học, có khai thác nguồn tài nguyên số, cơ sở dữ liệu khoa học và công cụ hỗ trợ nghiên cứu.
PI 7.2	Thu thập, quản lý, xử lý và phân tích dữ liệu bằng các phương pháp nghiên cứu kết hợp công cụ số, phần mềm công nghệ và trí tuệ nhân tạo.
PI 7.3	Sử dụng tư duy phản biện để phân tích, đánh giá các nguồn thông tin và kết quả nghiên cứu, từ đó đề xuất các giải pháp đổi mới sáng tạo, hướng nghiệp nhằm cải tiến thực tiễn dạy học và giáo dục; trình bày, công bố và chia sẻ kết quả nghiên cứu trên nền tảng số, đảm bảo đạo đức học thuật, an toàn thông tin và sở hữu trí tuệ.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
	chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên cấp tiểu học tại các cơ sở giáo dục, trong đó có cả các cơ sở giáo dục song ngữ.
- Cán bộ phụ trách về lĩnh vực giáo dục tiểu học của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục.
- Nghiên cứu viên và tư vấn viên tại các cơ quan, tổ chức nghiên cứu và tư vấn phát triển giáo dục tiểu học.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

- Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Sư phạm Giáo dục Tiểu học có thể tiếp tục học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các chuyên ngành đúng hoặc ngành gần với lĩnh vực Giáo dục học (Giáo dục Tiểu học) ở trong nước và quốc tế.
- Học đại học văn bằng hai ở các ngành phù hợp.
- Có khả năng tự học để hoàn thiện và phát triển năng lực nghề nghiệp./.

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN SƯ PHẠM ÂM NHẠC**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Sư phạm Âm nhạc theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt; có kiến thức chuyên sâu, hệ thống về âm nhạc và giáo dục âm nhạc; có năng lực thực hành nghề nghiệp vững vàng để đảm nhận vị trí giáo viên âm nhạc ở trường phổ thông, chuyên viên trong lĩnh vực giáo dục âm nhạc, nghiên cứu viên và tư vấn viên trong lĩnh vực âm nhạc và giáo dục âm nhạc; có năng lực nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, ứng dụng công nghệ số và ngoại ngữ trong hoạt động nghề nghiệp; có tư duy phản biện, khả năng làm việc độc lập, quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; thích ứng với yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Vận dụng hệ thống tri thức về lý luận chính trị, pháp luật, khoa học giáo dục và âm nhạc để thực hiện trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; xây dựng môi trường giáo dục âm nhạc an toàn, dân chủ, nhân văn và giàu bản sắc văn hóa.

PO2: Vận dụng kiến thức chuyên sâu, kỹ năng thực hành âm nhạc và nghiệp vụ sư phạm để thiết kế, tổ chức, kiểm tra đánh giá hoạt động dạy học và giáo dục âm nhạc ở trường phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

PO3: Thực hiện nghiên cứu khoa học giáo dục âm nhạc; ứng dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp để giải quyết các vấn đề thực tiễn, nâng cao chất lượng dạy học và tổ chức hoạt động nghệ thuật trong nhà trường.

PO4: Thể hiện khả năng làm việc độc lập, hợp tác nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động dạy học và giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học giáo dục, giáo dục học và giao tiếp sư phạm để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học – giáo dục; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học giáo dục, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi và sư phạm, các lý thuyết giáo dục đạo đức để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội phù hợp với đối tượng người học.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học, lý luận dạy học, giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ toàn diện người học.
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp; giảng dạy một số chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng.
PLO4	Vận dụng hệ thống kiến thức âm nhạc chuyên sâu, đa dạng và kiến thức nghệ thuật liên ngành để phân tích, đánh giá, xử lý các vấn đề chuyên môn trong học tập, biểu diễn, sáng tạo âm nhạc, giáo dục thẩm mỹ và tổ chức hoạt động âm nhạc ở trường phổ thông.
PI 4.1	Vận dụng kiến thức chuyên sâu về lý thuyết âm nhạc, hòa âm, thanh nhạc, ký - xướng âm, nhạc cụ và phân tích tác phẩm để giải thích bản chất nội dung âm nhạc, xử lý học liệu, hỗ trợ thực hành, biểu diễn và giải quyết các nhiệm vụ chuyên môn âm nhạc.
PI 4.2	Vận dụng kiến thức lịch sử âm nhạc, âm nhạc dân gian, mỹ học âm nhạc và nghệ thuật liên ngành để phân tích, đánh giá giá trị thẩm mỹ, văn hóa của tác phẩm, hoạt động âm nhạc và các hình thức giáo dục nghệ thuật trong nhà trường.
PI 4.3	Sử dụng phù hợp công cụ, phương tiện và phần mềm chuyên ngành âm nhạc để ký âm, xử lý âm thanh, hỗ trợ luyện tập, biểu diễn, sáng tạo và phát triển học liệu âm nhạc.
PLO5	Phân tích chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc, yêu cầu cần đạt, đặc điểm người học và bối cảnh giáo dục để lựa chọn, cấu trúc và phát triển nội dung dạy học các mạch âm nhạc theo hướng hình thành phẩm chất, năng lực học sinh.
PI 5.1	Xác định được các mạch nội dung, yêu cầu cần đạt và mức độ phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc để lựa chọn nội dung dạy học phù hợp.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 5.2	Phát triển nội dung dạy học môn Âm nhạc theo hướng tích hợp, phân hóa và định hướng STEAM/STEM trên cơ sở yêu cầu cần đạt, mạch nội dung chương trình và điều kiện thực tiễn của nhà trường.
PI 5.3	Phân tích bản chất kiến thức, khó khăn học tập và nhu cầu hỗ trợ của học sinh trong học tập âm nhạc để xác định trọng tâm dạy học, mức độ yêu cầu và định hướng hỗ trợ phù hợp.
PLO6	Thiết kế, tổ chức, kiểm tra đánh giá hoạt động dạy học và giáo dục âm nhạc ở trường phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phối hợp các lực lượng giáo dục trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa và định hướng nghề nghiệp âm nhạc.
PI 6.1	Xây dựng được kế hoạch bài dạy, kế hoạch giáo dục môn Âm nhạc và kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông, chương trình nhà trường, điều kiện thực tiễn và đặc điểm người học.
PI 6.2	Lựa chọn và sử dụng hiệu quả phương pháp, kỹ thuật dạy học, hình thức tổ chức dạy học và môi trường học tập phù hợp nhằm phát huy tính tích cực, sáng tạo và năng lực thực hành âm nhạc của học sinh.
PI 6.3	Xây dựng và sử dụng được công cụ kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Âm nhạc theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phân tích kết quả đánh giá để phản hồi, tư vấn và điều chỉnh hoạt động dạy học.
PI 6.4	Thiết kế, tổ chức được hoạt động trải nghiệm, câu lạc bộ, chương trình biểu diễn, hoạt động ngoại khóa và định hướng nghề nghiệp trong lĩnh vực âm nhạc; phối hợp hiệu quả với gia đình, cộng đồng và các lực lượng giáo dục liên quan.
PLO7	Thực hiện được nghiên cứu khoa học giáo dục âm nhạc; vận dụng tư duy phản biện, kết quả nghiên cứu và kinh nghiệm thực tiễn để phân tích, đánh giá, đề xuất giải pháp đổi mới, cải tiến chất lượng dạy học và giáo dục âm nhạc.
PI 7.1	Xác định được vấn đề nghiên cứu; xây dựng đề cương; lựa chọn phương pháp; thu thập, xử lý và phân tích dữ liệu bằng các phương pháp nghiên cứu kết hợp công cụ số, phần mềm công nghệ và trí tuệ nhân tạo; trình bày, bảo vệ kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực âm nhạc và giáo dục âm nhạc.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 7.2	Phân tích, phản biện và đánh giá được các vấn đề thực tiễn trong dạy học, giáo dục âm nhạc trên cơ sở lý luận, minh chứng và bối cảnh nhà trường.
PI 7.3	Vận dụng kết quả thực tập, hoạt động chuyên môn và nghiên cứu khoa học để đề xuất biện pháp cải tiến chất lượng dạy học, giáo dục âm nhạc phù hợp với thực tiễn.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giảng dạy môn Âm nhạc tại các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và các cơ sở giáo dục có nhu cầu.
- Tham gia xây dựng, tổ chức và đánh giá các hoạt động giáo dục âm nhạc, hoạt động trải nghiệm, câu lạc bộ nghệ thuật trong nhà trường.
- Đảm nhiệm công việc hướng dẫn, dàn dựng, biểu diễn và tổ chức các chương trình văn hóa, văn nghệ tại cơ sở giáo dục, trung tâm nghệ thuật, đơn vị văn hóa hoặc cộng đồng.
- Làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật với vị trí phù hợp với năng lực chuyên môn.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

- Có đủ nền tảng kiến thức và phương pháp nghiên cứu để tiếp tục học tập ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ thuộc lĩnh vực Âm nhạc, Giáo dục Âm nhạc hoặc các ngành gần.

- Có khả năng tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, công nghệ giáo dục và phương pháp dạy học âm nhạc hiện đại.
- Có năng lực tự học, tự nghiên cứu, cập nhật tri thức mới nhằm phát triển nghề nghiệp lâu dài.
- Có khả năng mở rộng năng lực liên ngành thông qua các chương trình đào tạo bổ sung phù hợp với định hướng cá nhân và yêu cầu thực tiễn./.

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Giáo dục Thể chất theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp và tác phong sư phạm chuẩn mực; có kiến thức chuyên môn chuyên sâu, kỹ năng thực hành nghề nghiệp thành thạo; có khả năng thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; có năng lực nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, năng lực khởi nghiệp, tư duy phản biện và khả năng quản lý, điều phối, đánh giá hoạt động chuyên môn; có năng lực ngoại ngữ và năng lực số đáp ứng các yêu cầu thực tiễn công việc; có khả năng tự học, tự nghiên cứu, năng lực tự chủ và học tập suốt đời để phát triển nghề nghiệp.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Vận dụng kiến thức nền tảng lý luận chính trị, khoa học giáo dục và kiến thức chuyên sâu về giáo dục thể chất, thể thao trường học để phân tích, giải quyết các vấn đề trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học và thực tiễn chuyên môn.

PO2: Thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học, giáo dục, thực hành kỹ thuật thể thao và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; có năng lực thực hành nghề nghiệp vững vàng và khả năng quản lý, điều phối, đánh giá các hoạt động chuyên môn và phong trào thể dục thể thao tại cơ sở giáo dục.

PO3: Sử dụng thành thạo năng lực số và ngoại ngữ trong chuyên môn; có tư duy phản biện, năng lực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để thích ứng với sự thay đổi, phục vụ nghiên cứu khoa học và hội nhập quốc tế.

PO4: Thực hiện đạo đức nhà giáo, trách nhiệm nghề nghiệp và ý thức phục vụ cộng đồng; có năng lực tự chủ, làm việc độc lập, hợp tác và phát huy ý thức tự học, tự nghiên cứu để phát triển nghề nghiệp suốt đời.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động dạy học và giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học giáo dục, giáo dục học và giao tiếp sư phạm để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học – giáo dục; giải quyết các vấn đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý học giáo dục, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi và sư phạm, các lý thuyết giáo dục đạo đức để thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; thực hiện tư vấn học đường và công tác xã hội phù hợp với đối tượng người học.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục học, lý luận dạy học và giáo dục để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.
PI 2.3	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và xử lý các tình huống sư phạm, phối hợp với gia đình, cộng đồng để hỗ trợ toàn diện người học.
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp; giảng dạy một số chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng.
PLO 4	Vận dụng hiệu quả kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành về lĩnh vực Thể dục thể thao để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong hoạt động giảng dạy, huấn luyện và tổ chức hoạt động thể thao.
PI 4.1	Giải thích được các vấn đề chuyên môn trong giảng dạy, huấn luyện và tổ chức hoạt động thể thao dựa trên kiến thức cơ sở ngành.
PI 4.2	Phân tích và lựa chọn được kiến thức chuyên môn phù hợp để đề xuất giải pháp giải quyết các vấn đề trong giảng dạy, huấn luyện và tổ chức hoạt động thể thao.
PI 4.3	Vận dụng được kiến thức chuyên ngành, liên ngành và công nghệ số để giải quyết hiệu quả các tình huống thực tiễn trong giảng dạy, huấn luyện và tổ chức hoạt động thể thao cấp cơ sở.
PLO 5	Thiết kế, tổ chức và đánh giá được quá trình dạy học môn Giáo dục thể chất nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học.
PI 5.1	Thiết kế được kế hoạch dạy học môn Giáo dục thể chất phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục, người học và điều kiện thực tiễn của nhà trường và địa phương.
PI 5.2	Tổ chức được các hoạt động dạy học môn Giáo dục thể chất theo định hướng dạy học tích hợp, phân hóa, giáo dục STEM để phát triển phẩm chất, năng lực người học.
PI 5.3	Thiết kế và sử dụng được công cụ kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục thể chất phù hợp mục tiêu và yêu cầu chương trình dạy học.
PLO6	Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động huấn luyện, thi đấu và trọng tài đối với các môn thể thao cấp cơ sở.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 6.1	Xây dựng được kế hoạch để triển khai hoạt động huấn luyện các môn thể thao ở trường học và địa phương.
PI 6.2	Xây dựng kế hoạch và tổ chức được hoạt động thi đấu các môn thể thao ở trường học và địa phương.
PI 6.3	Thực hiện được công tác trọng tài các môn thể thao ở trường học và địa phương.
PLO 7	Phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan để tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và phát triển phong trào thể thao; đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng công tác Giáo dục thể chất và thể thao trường học.
PI 7.1	Tham gia phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và các hoạt động thể dục thể thao.
PI 7.2	Đề xuất và triển khai được các giải pháp nâng cao chất lượng công tác Giáo dục thể chất và thể thao trường học phù hợp điều kiện thực tiễn.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn dạy học; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên Giáo dục thể chất của các cơ sở giáo dục và đào tạo; Giáo viên dạy môn năng khiếu của trường phổ thông năng khiếu thể thao;
- Chuyên viên về lĩnh vực Giáo dục thể chất ở các sở giáo dục và đào tạo; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các tổ chức nghiên cứu về lĩnh vực thể dục thể thao.

- Là công chức về lĩnh vực văn hoá - xã hội cấp xã, phường và trong các lực lượng vũ trang;
- Làm việc tại các trung tâm, cơ sở kinh doanh và dịch vụ về lĩnh vực thể dục thể thao.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người học sau khi tốt nghiệp có thể tiếp tục học thạc sĩ, tiến sĩ ở các ngành phù hợp, các lớp quản lí, huấn luyện viên và trọng tài trong và ngoài nước. 

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN GIÁO DỤC HỌC**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Giáo dục học theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt; có kiến thức chuyên sâu về khoa học giáo dục và các lĩnh vực liên ngành; có năng lực thực hành nghề nghiệp, năng lực quản lý và điều phối hoạt động chuyên môn để đảm nhận các vị trí giảng dạy, giáo dục, nghiên cứu, tư vấn tâm lý học sinh, hỗ trợ giáo dục đặc biệt, chuyên viên quản lý các hoạt động giáo dục – đào tạo; có tư duy phản biện, năng lực đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ số trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, chịu trách nhiệm nghề nghiệp, học tập suốt đời và hội nhập quốc tế, đáp ứng yêu cầu phát triển của thị trường lao động trong bối cảnh đổi mới giáo dục và chuyển đổi số.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO 1: Vận dụng được hệ thống tri thức về lý luận chính trị, pháp luật, tâm lý học, giáo dục học và quản lý giáo dục vào thực tiễn nghề nghiệp; thể hiện đạo đức nhà giáo, viên chức, trách nhiệm công dân và năng lực xây dựng môi trường làm việc an toàn, dân chủ, văn hóa.

PO 2: Thực hiện được các hoạt động giảng dạy Tâm lý học và Giáo dục học; tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống, trải nghiệm, hướng nghiệp; tư vấn tâm lý học sinh và hỗ trợ giáo dục đặc biệt; quản lý các hoạt động dạy học và giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

PO 3: Ứng dụng được công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong hoạt động nghề nghiệp; thực hiện được nghiên cứu khoa học về tâm lý học và giáo dục học nhằm giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

PO 4: Làm việc độc lập ở mức độ cao; có năng lực quản lý và điều phối hoạt động chuyên môn; chủ động phát triển chuyên môn và chịu trách nhiệm nghề nghiệp trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng - an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nhà giáo, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong các hoạt động giáo dục; xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức nền tảng về sinh lý học thần kinh, tâm lý học, giáo dục học, quản lý giáo dục để giải quyết các vấn đề dạy học, giáo dục, quản lý giáo dục trong bối cảnh đổi mới.
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức về sinh lý học thần kinh và các hiện tượng tâm lý để nhận diện, phân tích và giải quyết các vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức về giáo dục học, quản lý giáo dục để giải quyết các vấn đề dạy học, giáo dục, quản lý giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục.
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả dạy học và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức dạy học, giáo dục, hỗ trợ tâm lý học sinh, hỗ trợ giáo dục đặc biệt, quản lý giáo dục, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản, khai thác học liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng.
PLO 4	Thiết kế, tổ chức và đánh giá được hoạt động giảng dạy Tâm lý học, Giáo dục học; tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục; phát triển chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu thực tiễn.
PI 4.1	Thiết kế, tổ chức và đánh giá được hoạt động giảng dạy Tâm lý học, Giáo dục học theo hướng phát triển năng lực người học phù hợp với đối tượng và yêu cầu đổi mới.
PI 4.2	Thiết kế, tổ chức và đánh giá được các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo hướng phát triển năng lực người học phù hợp với đối tượng và yêu cầu đổi mới.
PI 4.3	Phát triển được kế hoạch bài dạy, kế hoạch giáo dục, chương trình môn học, chương trình hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu thực tiễn.
PLO 5	Thiết kế, tổ chức và đánh giá được các hoạt động hỗ trợ tâm lý học sinh, hỗ trợ giáo dục đặc biệt đáp ứng nhu cầu người học.
PI 5.1	Nhận diện, phân tích các khó khăn tâm lý của học sinh để xây dựng, thực hiện được kế hoạch hỗ trợ và đánh giá kết quả thực hiện.
PI 5.2	Nhận diện, phân tích đặc điểm tâm lý và nhu cầu của đối tượng giáo dục đặc biệt để xây dựng, thực hiện được kế hoạch hỗ trợ và đánh giá kết quả thực hiện.
PLO 6	Quản lý được hoạt động dạy học, giáo dục, hỗ trợ người học trong các cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục trong bối cảnh đổi mới.
PI 6.1	Vận dụng được kiến thức về khoa học giáo dục và khoa học quản lý để phân tích, đánh giá các vấn đề thực tiễn dạy học, giáo dục trong bối cảnh đổi mới, đề xuất được các giải pháp mới có cơ sở lý luận và thực tiễn.
PI 6.2	Vận dụng được kiến thức về tâm lý học, khoa học giáo dục và khoa học quản lý để phân tích các vấn đề thực tiễn về quản lý hoạt động hỗ trợ người học trong các cơ sở giáo dục, điều phối và đánh giá hiệu quả các hoạt động hỗ trợ người học.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 7	Thực hiện được các nghiên cứu khoa học về tâm lý học, giáo dục học và vận dụng kết quả nghiên cứu vào giảng dạy, tổ chức hoạt động giáo dục và hỗ trợ người học.
PI 7.1	Phát hiện và đề xuất được vấn đề nghiên cứu về tâm lý học, giáo dục học gắn với thực tiễn hoạt động nghề nghiệp
PI 7.2	Xây dựng, thực hiện đề cương nghiên cứu và báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu theo chuẩn học thuật.
PI 7.3	Vận dụng được kết quả nghiên cứu để đề xuất giải pháp cải tiến hoạt động dạy học, hỗ trợ người học và tổ chức hoạt động giáo dục trong thực tiễn nghề nghiệp.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới giáo dục.
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về chất lượng hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch tự học, cập nhật tri thức và phát triển chuyên môn cá nhân liên tục; vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn giáo dục; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giảng viên, trợ giảng, chuyên viên làm việc tại các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu, trung tâm giáo dục.
- Giáo viên tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục.
- Nhân viên hỗ trợ giáo dục đặc biệt trong các cơ sở giáo dục.
- Nhân viên tư vấn học sinh trong các cơ sở giáo dục.
- Chuyên viên làm việc tại Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Văn hoá - Xã hội.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

- Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học lên các bậc học cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong lĩnh vực Giáo dục học, Quản lý giáo dục, các ngành khoa học giáo dục có liên quan.

- Tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên môn ngắn hạn hoặc dài hạn để cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực giảng dạy, giáo dục, tư vấn, hỗ trợ người học, nghiên cứu và quản lí.

- Phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu để thích ứng với yêu cầu đổi mới giáo dục và xu hướng hội nhập quốc tế./.

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN TÂM LÝ HỌC GIÁO DỤC**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Tâm lý học giáo dục theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt; có kiến thức chuyên sâu về tâm lý học giáo dục và các lĩnh vực liên ngành; có năng lực thực hành nghề nghiệp, năng lực quản lý và điều phối hoạt động chuyên môn để đảm nhận các vị trí nhân viên tư vấn tâm lý, chuyên viên tham vấn tâm lý, nhân viên công tác xã hội, nhân viên hỗ trợ giáo dục đặc biệt, giáo viên tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, chuyên viên tại các viện, trung tâm nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng; có tư duy phản biện, năng lực đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, nghiên cứu khoa học, khả năng làm việc độc lập, chịu trách nhiệm nghề nghiệp, học tập suốt đời và hội nhập quốc tế đáp ứng yêu cầu phát triển của thị trường lao động trong bối cảnh đổi mới giáo dục và chuyển đổi số.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO 1: Vận dụng hệ thống tri thức về lý luận chính trị, pháp luật, tâm lý học và giáo dục học vào thực tiễn nghề nghiệp; thể hiện đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân và năng lực xây dựng môi trường tư vấn, giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.

PO 2: Thực hiện được các hoạt động tư vấn, tham vấn tâm lý; công tác xã hội, giáo dục và can thiệp cho đối tượng có nhu cầu đặc biệt; tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục, tổ chức xã hội.

PO 3: Ứng dụng được công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong hoạt động nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và hội nhập; thực hiện nghiên cứu khoa học về tâm lý học giáo dục.

PO 4: Làm việc độc lập ở mức độ cao; có năng lực quản lý và điều phối hoạt động chuyên môn, chủ động phát triển chuyên môn và chịu trách nhiệm nghề nghiệp trong bối cảnh thực tiễn đa dạng.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng - an ninh và đạo đức nhà giáo để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề giáo dục trong thực tiễn.
PI 1.2	Thực hiện đúng quy định đạo đức nhà giáo, các quy định pháp luật và quốc phòng - an ninh; có trách nhiệm với bản thân, người học và nhà trường; chủ động tổ chức hoạt động xây dựng môi trường lớp học dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được các kiến thức nền tảng về sinh lý học thần kinh, tâm lý học, giáo dục học, công tác xã hội để phân tích các hiện tượng tâm lý nảy sinh trong thực tiễn nghề nghiệp, cuộc sống
PI 2.1	Vận dụng được các kiến thức cơ bản của sinh lý học thần kinh, tâm lý học, giáo dục học và công tác xã hội để nhận diện các hiện tượng tâm lý trong thực tiễn nghề nghiệp, cuộc sống.
PI 2.2	Vận dụng được các kiến thức cơ bản của sinh lý học thần kinh, tâm lý học, giáo dục học, công tác xã hội để giải thích các hiện tượng tâm lý trong thực tiễn nghề nghiệp, cuộc sống
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả hỗ trợ tâm lý, hoạt động giáo dục và công tác xã hội, nghiên cứu trong bối cảnh thực tiễn đa dạng.
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức dạy học, giáo dục, hỗ trợ tâm lý học sinh, hỗ trợ giáo dục đặc biệt, quản lý giáo dục, đánh giá và giải quyết các vấn đề giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) để giao tiếp chuyên môn và khai thác học liệu phục vụ nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp và hội nhập.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và cộng đồng
PLO 4	Vận dụng được kiến thức chuyên ngành trong các lĩnh vực tư vấn, tham vấn tâm lý, phối hợp các lực lượng giáo dục để phát hiện và tổ chức các hoạt động hỗ trợ tâm lý trong cơ sở giáo dục, tổ chức xã hội.
PI 4.1	Vận dụng được kiến thức chuyên ngành để nhận diện nhu cầu, khó khăn tâm lý cá nhân.
PI 4.2	Tổ chức và phối hợp được với các bên liên quan trong các hoạt động hỗ trợ tâm lý phù hợp với thực tiễn nghề nghiệp, cuộc sống.
PLO 5	Vận dụng được kiến thức chuyên ngành trong các lĩnh vực hỗ trợ giáo dục đặc biệt; công tác xã hội, phối hợp các lực lượng giáo dục để phát hiện và tổ chức các hoạt động giáo dục, công tác xã hội trong cơ sở giáo dục, tổ chức xã hội.
PI 5.1	Vận dụng được kiến thức chuyên ngành để nhận diện nhu cầu, khó khăn của cá nhân và đối tượng có nhu cầu đặc biệt.
PI 5.2	Tổ chức và phối hợp được với các bên liên quan trong các hoạt động hỗ trợ giáo dục đặc biệt, công tác xã hội phù hợp với thực tiễn nghề nghiệp, cuộc sống.
PLO 6	Thiết lập, duy trì, điều chỉnh được mối quan hệ với đối tượng và các bên liên quan trong cơ sở giáo dục và các tổ chức xã hội.
PI 6.1	Thiết lập và duy trì được mối quan hệ hợp tác với đối tượng và các bên liên quan trong cơ sở giáo dục và các tổ chức xã hội.
PI 2.2	Điều chỉnh được mối quan hệ hợp tác với đối tượng và các bên liên quan trong cơ sở giáo dục, các tổ chức xã hội đáp ứng yêu cầu thực tiễn đa dạng.
PLO 7	Thực hiện được các nghiên cứu về tâm lý học giáo dục và vận dụng kết quả nghiên cứu vào hoạt động tư vấn, tham vấn tâm lý, hỗ trợ giáo dục đặc biệt và công tác xã hội
PI 7.1	Phát hiện và đề xuất được vấn đề nghiên cứu về tâm lý học giáo dục gắn với thực tiễn hoạt động nghề nghiệp
PI 7.2	Xây dựng, thực hiện đề cương nghiên cứu và báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu theo chuẩn học thuật.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI 7.3	Vận dụng được kết quả nghiên cứu để đề xuất biện pháp cải tiến hoạt động tư vấn, tham vấn tâm lý, hỗ trợ giáo dục đặc biệt và công tác xã hội trong thực tiễn nghề nghiệp.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; phát triển nghề nghiệp trong bối cảnh đổi mới giáo dục.
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường giáo dục; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về chất lượng hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch tự học, cập nhật tri thức và phát triển chuyên môn cá nhân liên tục, vận dụng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến thực tiễn giáo dục, rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Nhân viên tư vấn tâm lý trong các cơ sở giáo dục.
- Chuyên viên tham vấn tâm lý, công tác xã hội tại các trung tâm tư vấn, cơ sở hỗ trợ tâm lý – giáo dục, tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp, bệnh viện.
- Nhân viên hỗ trợ giáo dục đặc biệt trong các cơ sở giáo dục.
- Giáo viên tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống; hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục.
- Chuyên viên tại các viện/trung tâm nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

- Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học lên các bậc học cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong lĩnh vực Tâm lý học; Giáo dục học, Công tác xã hội và các ngành khoa học có liên quan.
- Tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên môn ngắn hạn hoặc dài hạn để cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực tư vấn, tham vấn tâm lý, giảng dạy, nghiên cứu và quản lý.
- Phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu để thích ứng với yêu cầu đổi mới giáo dục và xu hướng hội nhập quốc tế./.

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN SINH HỌC ỨNG DỤNG**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Sinh học ứng dụng theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp tốt; có kiến thức chuyên sâu về sinh học ứng dụng và các lĩnh vực liên quan; có năng lực thực hành nghề nghiệp vững vàng, đồng thời có khả năng tổ chức, quản lý và điều phối các hoạt động chuyên môn trong nghiên cứu, sản xuất và ứng dụng sinh học. Người học có năng lực tự chủ, tư duy phản biện, năng lực nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm và thích ứng với môi trường nghề nghiệp; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội, hội nhập quốc tế và có khả năng học tập nâng cao trình độ.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Vận dụng kiến thức nền tảng lý luận chính trị và kiến thức chuyên sâu, hiện đại về Sinh học và công nghệ sinh học để giải quyết các vấn đề trong nghiên cứu, sản xuất và ứng dụng trong các lĩnh vực y dược, khoa học thực phẩm, nông nghiệp, chuyển đổi xanh và bảo tồn đa dạng sinh học.

PO2: Vận dụng năng lực nghiên cứu khoa học và kiến thức về tổ chức, quản lý để triển khai, điều phối và đánh giá hiệu quả các hoạt động nghiên cứu, sản xuất; giám sát, kiểm soát và ra quyết định dựa trên dữ liệu trong các lĩnh vực ứng dụng sinh học và công nghệ sinh học.

PO3: Sử dụng thành thạo năng lực số, trí tuệ nhân tạo và ngoại ngữ trong chuyên môn; có tư duy phản biện, năng lực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để thích ứng với sự thay đổi của xã hội, phục vụ nghiên cứu khoa học và hội nhập quốc tế.

PO4: Có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng và xã hội; có năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm; có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự học và phát triển nghề nghiệp suốt đời.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường làm việc an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề trong thực tiễn.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động nghề nghiệp; xây dựng môi trường làm việc dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức để giải quyết vấn đề trong hoạt động chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc.
PI 2.1	Truyền đạt vấn đề và phổ biến kiến thức tới cộng đồng về sinh học và công nghệ sinh học.
PI 2.2	Đề xuất giải pháp giải quyết vấn đề liên quan đến sinh học và công nghệ sinh học.
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng cao hiệu quả làm việc và giải quyết các vấn đề thực tiễn trong bối cảnh đổi mới, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức hoạt động chuyên môn, đánh giá và giải quyết các vấn đề trong công việc.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ học tập, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn ở nơi làm việc và cộng đồng.
PLO4	Có kiến thức nền tảng và khả năng phân tích, giải thích và vận dụng các nguyên lý và quá trình cơ bản của sinh học theo định hướng công nghệ sinh học trong các lĩnh vực y dược, khoa học thực phẩm, nông nghiệp và chuyển đổi xanh.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI4.1	Phân tích và giải thích tổ chức hệ thống sinh giới trong tự nhiên, liên hệ với cơ sở khoa học của các ứng dụng công nghệ sinh học trong y dược, thực phẩm, nông nghiệp và môi trường.
PI4.2	Phân tích, so sánh và vận dụng các đặc trưng của thế giới sống ở các cấp độ để giải thích và đề xuất các hướng ứng dụng trong công nghệ sinh học phục vụ sản xuất và phát triển bền vững.
PLO5	Vận dụng kiến thức chuyên sâu về công nghệ sinh học để tổ chức thực hành, thí nghiệm và giải thích các vấn đề liên quan đến sinh học và công nghệ sinh học.
PI5.1	Thiết kế và thực hiện các thí nghiệm, thực hành sinh học ở trong phòng thí nghiệm và ngoài thực địa đáp ứng yêu cầu chuyên môn và nghiên cứu.
PI5.2	Giải thích cơ sở khoa học của các quy trình công nghệ sinh học và các vấn đề thực tiễn liên quan đến sinh học và công nghệ sinh học.
PLO6	Xây dựng kế hoạch, tổ chức và điều hành quản lý công việc, thực hiện phản biện khoa học và đề xuất giải pháp phù hợp trong lĩnh vực sinh học.
PI6.1	Xác định được nguyên nhân vấn đề, đề xuất các giải pháp, ra quyết định, lựa chọn giải pháp tối ưu nhất thông qua phân tích dữ liệu về ứng dụng sinh học trong y dược, trong khoa học thực phẩm, trong nông nghiệp và chuyển đổi xanh, bảo tồn và phát triển nguồn gene sinh vật.
PI6.2	Xây dựng, tổ chức, quản lý chuyên môn và điều phối hiệu quả các hoạt động về sinh học ứng dụng một cách khoa học, hợp lý; lập kế hoạch, giám sát, đánh giá và chịu trách nhiệm chuyên môn trong quá trình triển khai; tham gia tư vấn, dẫn dắt, khởi nghiệp và tạo việc làm cho cộng đồng trong lĩnh vực ứng dụng sinh học và công nghệ sinh học.
PI6.3	Phản biện, phê phán và đề xuất giải pháp trong các vấn đề về sinh học ứng dụng và hoạt động thực tiễn liên quan đến sinh học.
PLO7	Thực hiện nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực sinh học và công nghệ sinh học; ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và quản lý dữ liệu số trong quá trình nghiên cứu; đảm bảo an toàn thông tin, đạo đức và trách nhiệm trong môi trường số.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PI7.1	Xây dựng đề cương nghiên cứu trong lĩnh vực sinh học và công nghệ sinh học, có khai thác nguồn tài nguyên số, cơ sở dữ liệu khoa học và công cụ hỗ trợ nghiên cứu.
PI7.2	Thu thập, quản lý, xử lý và phân tích dữ liệu bằng các phương pháp nghiên cứu phù hợp kết hợp công cụ số, phần mềm chuyên ngành và trí tuệ nhân tạo.
PI7.3	Vận dụng kết quả nghiên cứu để đề xuất giải pháp trong sinh học và công nghệ sinh học; trình bày, công bố và chia sẻ kết quả nghiên cứu trên nền tảng số, đảm bảo đạo đức học thuật, an toàn thông tin và sở hữu trí tuệ.
PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới và hội nhập.
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường nghề nghiệp; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng học tập nghề nghiệp.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học để cải tiến thực tiễn chuyên môn; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức trong lĩnh vực sinh học và công nghệ sinh học (y dược, thực phẩm, nông nghiệp, môi trường...);
- Làm cán bộ nghiên cứu, kỹ thuật viên tại các viện nghiên cứu, trường đại học, trung tâm, cơ sở sản xuất và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực sinh học và công nghệ sinh học;
- Tham gia giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở đào tạo khác (khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định);
- Làm giáo viên tại các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và các cơ sở giáo dục khác (khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định hiện hành).

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người tốt nghiệp có thể:

- Tiếp tục học lên trình độ thạc sĩ, tiến sĩ trong các ngành thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên, sinh học, công nghệ sinh học và giáo dục sinh học;
- Có khả năng học tập liên thông hoặc học thêm văn bằng hai ở các ngành phù hợp;
- Có năng lực tự học, cập nhật kiến thức và công nghệ mới để đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế./.

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN HUẤN LUYỆN THỂ THAO**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Huấn luyện thể thao theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp và tác phong chuyên môn chuyên nghiệp; có kiến thức chuyên môn chuyên sâu và năng lực thực hành nghề nghiệp vững vàng; có khả năng thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động huấn luyện, tuyển chọn vận động viên và thi đấu thể thao; có năng lực số, khả năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo và sử dụng ngoại ngữ trong chuyên môn và nghiên cứu; có năng lực nghiên cứu khoa học, tư duy phản biện, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và khả năng quản lý, điều phối, đánh giá hoạt động chuyên môn; có ý thức phục vụ cộng đồng, năng lực tự chủ và học tập suốt đời để phát triển nghề nghiệp.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Vận dụng kiến thức nền tảng lý luận chính trị và kiến thức chuyên sâu về khoa học thể dục thể thao, huấn luyện thể thao để phân tích, giải quyết các vấn đề trong huấn luyện, tuyển chọn vận động viên, nghiên cứu khoa học và thực tiễn chuyên môn.

PO2: Thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động huấn luyện, tuyển chọn vận động viên, thi đấu và phát triển phong trào thể dục thể thao; có năng lực thực hành nghề nghiệp vững vàng và khả năng quản lý, điều phối, đánh giá các hoạt động chuyên môn tại các câu lạc bộ, trung tâm huấn luyện và cơ sở thể thao.

PO3: Sử dụng thành thạo năng lực số, trí tuệ nhân tạo và ngoại ngữ trong chuyên môn; có tư duy phản biện, năng lực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để thích ứng với sự thay đổi, phục vụ nghiên cứu khoa học và hội nhập quốc tế.

PO4: Thực hiện đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm và ý thức phục vụ cộng đồng; có năng lực tự chủ, làm việc độc lập, hợp tác và phát huy ý thức tự học, tự nghiên cứu để phát triển nghề nghiệp suốt đời.

2. Chuẩn đầu ra

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số đánh giá (PI)
PLO 1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kiến thức quốc phòng – an ninh và đạo đức nghề nghiệp để thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; thiết kế, xây dựng môi trường hoạt động chuyên môn, an toàn, dân chủ, văn hóa.
PI 1.1	Phân tích và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng để giải thích hiện tượng chính trị - xã hội và vấn đề trong thực tiễn huấn luyện thể thao.
PI 1.2	Vận dụng các quy định về đạo đức nghề nghiệp, pháp luật và quốc phòng - an ninh để phân tích tình huống nghề nghiệp, đưa ra quyết định và hành động phù hợp trong hoạt động chuyên môn; xây dựng môi trường huấn luyện, thi đấu dân chủ, văn hóa và an toàn.
PLO 2	Vận dụng được kiến thức tâm lý học thể dục thể thao, giáo dục học thể dục thể thao trong hoạt động tuyển chọn và huấn luyện vận động viên.
PI 2.1	Vận dụng được kiến thức tâm lý học thể dục thể thao trong hoạt động tuyển chọn và huấn luyện vận động viên;
PI 2.2	Vận dụng được kiến thức giáo dục học thể dục thể thao trong hoạt động tuyển chọn và huấn luyện vận động viên;
PLO 3	Vận dụng công nghệ số, ngoại ngữ, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để nâng năng lực chuyên môn và giải quyết các vấn đề thực tiễn trong bối cảnh đổi mới, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.
PI 3.1	Sử dụng hiệu quả công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) một cách có trách nhiệm để thiết kế, tổ chức, đánh giá và giải quyết các vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực thể thao.
PI 3.2	Sử dụng hiệu quả tiếng Anh (tương đương bậc 3/6) trong giao tiếp cơ bản; khai thác học liệu phục vụ hoạt động chuyên môn, nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp.
PI 3.3	Đề xuất và triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp nhằm giải quyết vấn đề thực tiễn của cơ quan và cộng đồng.

PLO 4	Vận dụng được kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành về lĩnh vực Thể dục thể thao để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn tuyển chọn và đào tạo vận động viên.
PI 4.1	Nhận diện và giải thích được các vấn đề chuyên môn trong thực tiễn tuyển chọn và đào tạo vận động dựa trên kiến thức cơ sở ngành.
PI 4.2	Phân tích và lựa chọn được kiến thức chuyên môn phù hợp để đề xuất giải pháp giải quyết các vấn đề trong thực tiễn tuyển chọn và đào tạo vận động.
PI 4.3	Vận dụng được kiến thức chuyên ngành để giải quyết hiệu quả các tình huống thực tiễn tuyển chọn và đào tạo vận động.
PLO 5	Thiết kế, tổ chức và đánh giá được quá trình tuyển chọn và huấn luyện vận động viên ở các môn thể thao chuyên sâu.
PI 5.1	Thiết kế được kế hoạch tuyển chọn và huấn luyện vận động viên ở môn thể thao chuyên sâu phù hợp với mục tiêu huấn luyện, trình độ và đặc điểm của đối tượng tập luyện.
PI 5.2	Tổ chức được quá trình tuyển chọn và huấn luyện vận động viên ở môn thể thao chuyên sâu thông qua việc hướng dẫn kỹ thuật, chiến thuật, phát triển các tố chất thể lực và tâm lý.
PI 5.3	Đánh giá được quá trình và kết quả tuyển chọn và huấn luyện vận động viên thông qua các chỉ số chuyên môn và thành tích thi đấu để điều chỉnh kế hoạch huấn luyện phù hợp.
PLO 6	Tổ chức được hoạt động thi đấu và làm trọng tài các môn thể thao cấp cơ sở.
PI 6.1	Xây dựng kế hoạch và tổ chức được hoạt động thi đấu các môn thể thao cấp cơ sở.
PI 6.2	Thực hiện được công tác trọng tài các môn thể thao cấp cơ sở.
PLO 7	Phối hợp được với các tổ chức và cá nhân có liên quan trong phát triển phong trào thể thao; Đề xuất được các giải pháp nâng cao chất lượng công tác tuyển chọn, huấn luyện thể thao.
PI 7.1	Tham gia phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan trong tổ chức hoạt động thể dục thể thao.
PI 7.2	Đề xuất và triển khai được các giải pháp nâng cao chất lượng công tác tuyển chọn và huấn luyện thể thao.

PLO 8	Thể hiện khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao, chịu trách nhiệm nghề nghiệp; quản lý, điều phối và đánh giá hoạt động chuyên môn; chủ động rèn luyện thể chất và duy trì sức khỏe toàn diện; phát triển nghề nghiệp bền vững trong bối cảnh đổi mới.
PI 8.1	Làm việc độc lập và hợp tác hiệu quả trong môi trường hoạt động chuyên môn; điều phối hoạt động chuyên môn và tham gia phát triển cộng đồng nghề nghiệp.
PI 8.2	Tự đánh giá, chịu trách nhiệm về hoạt động nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn cá nhân, vận dụng nghiên cứu khoa học để cải tiến thực tiễn; rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp bền vững.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Huấn luyện viên, hướng dẫn viên tại các Trung tâm huấn luyện đào tạo và thi đấu Thể thao; Câu lạc bộ thể thao; các tổ chức xã hội; các trung tâm dịch vụ, doanh nghiệp về thể dục thể thao;
- Giáo viên tại các trường năng khiếu thể thao.
- Cán bộ nghiên cứu ở các cơ sở nghiên cứu khoa học thể dục thể thao.
- Cán bộ chuyên môn về lĩnh vực thể dục thể thao cấp xã, phường và trong các lực lượng vũ trang.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người tốt nghiệp có khả năng tiếp tục thạc sĩ, tiến sĩ ở các ngành phù hợp, các lớp quản lý, huấn luyện viên và trọng tài trong và ngoài nước./.